

## **CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP**

(Hệ đào tạo chính quy)

*(Ban hành kèm theo quyết định số 93/QĐ-CDCT ngày 20 tháng 03 năm 2009 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Công Thương TP.HCM)*

### **1. Ngành đào tạo: CÔNG NGHỆ SỢI**

### **2. Mã ngành:**

### **3. Thời gian đào tạo: 24 tháng**

### **4. Đối tượng: Học sinh tốt nghiệp phổ thông trung học hoặc tương đương**

### **5. Giới thiệu chương trình**

Kỹ thuật viên trung học ngành Công nghệ sợi là người có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực, kiến thức và kỹ năng nghề để có thể thực thi nhiệm vụ của cán bộ kỹ thuật trên dây chuyền sản xuất sợi và có tay nghề bậc 2/6.

Chương trình đào tạo trung học ngành Công nghệ sợi trang bị cho người học những kiến thức sau:

- Kiến thức chung về chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, ngoại ngữ, tin học.
- Kiến thức cơ sở và kiến thức lý thuyết chuyên môn gồm kỹ thuật điện, vẽ kỹ thuật vật liệu sợi dệt, tin học ứng dụng, an toàn lao động, công nghệ và thiết bị sợi.

Sau khi kết thúc khóa học, người học có ý thức chính trị, ý thức nghề nghiệp vững vàng; có tư cách đạo đức tốt; có tri thức, năng lực chuyên môn và kỹ năng hành nghề thành thạo. Từ đó, người học có thể thực hiện tốt công việc của kỹ thuật viên trên dây chuyền sản xuất đồng thời có thể học liên thông lên bậc cao đẳng và đại học hoặc thi chuyển đại học ngành công nghệ sợi.

### **6. Mục tiêu đào tạo**

- Nắm vững được những kiến thức các môn học chung.
- Nắm vững kiến thức các môn học lý thuyết cơ sở và vận dụng tốt các kiến thức này trong việc lĩnh hội và giải thích kiến thức chuyên môn cũng như trong thực tế.
- Vững vàng về kiến thức chuyên môn công nghệ sợi. Biết suy luận để mở rộng kiến thức một cách logic để vận dụng kiến thức chuyên môn đã được trang bị vào thực tế sản xuất.
- Kỹ năng thực hành nghề tốt.
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt; ý thức chính trị vững vàng; luôn có ý thức phấn đấu vươn lên về mọi mặt vì lợi ích quốc gia và lợi ích bản thân.

## 7. Kế hoạch thực hiện

### 7.1. Phân bổ thời gian hoạt động toàn khóa (kế hoạch tổng thể)

Hoạt động đào tạo	Đơn vị tính	Hệ tuyển THPT	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)
1. Học	Tuần	47	
2. Sinh hoạt công dân	Tuần	1	
3. Thi	Tuần		
3.1. Thi học kỳ		8	
3.2. Thi tốt nghiệp		4	
4. Thực tập	Tuần		
4.1. Thực tập môn học		17	
4.2. Thực tập tốt nghiệp		6	
5. Hoạt động ngoại khóa	Tuần	2	
6. Nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ	Tuần	14	
7. Lao động công ích	Tuần	1	
8. Dự trữ	Tuần	4	
<b>Tổng cộng (1+2+3+4+5+6+7+8)</b>		<b>104</b>	

### 7.2. Các môn học của chương trình và thời lượng

75 đvht

Tên môn học	Số tiết học			Môn thi	Bố trí theo học kỳ			
	Tổng số	Lý thuyết	Thực hành		HK1	HK2	HK3	HK4
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
<b>A. Môn chung</b>	<b>20</b>							
1. Chính trị 1	3	3		T	3			
2. Chính trị 2	3	3		T	3			
3. Giáo dục pháp luật	2	2						2
4. Tin học	4	4					4	
5. Anh văn 1	4	4		T	4			
6. Anh văn 2	4	4		T		4		
7. Giáo dục thể chất	4	4			4			
8. Giáo dục quốc phòng	75 t	75 t			75t			
<b>B. Môn cơ sở</b>	<b>14</b>							
1. Kỹ thuật điện	3					3		

2. Cơ ứng dụng	2				2			
3. Vẽ kỹ thuật	4				4			
4. An toàn và môi trường công nghiệp	2						2	
5. Nguyên lý - Chi tiết máy	3					3		
<b>C. Môn chuyên môn</b>	<b>26</b>							
1. Đại cương công nghệ kéo sợi, dệt vải	2					2		
2. Vật liệu dệt	3			T		3		
3. Thí nghiệm vật liệu dệt	1					1		
4. Công nghệ và thiết bị sợi	20			T			10	10
<b>Tổng cộng</b>	<b>60</b>				<b>20</b>	<b>16</b>	<b>16</b>	<b>2<sup>1</sup></b>

### 7.3. Thực tập

20 đvht

Môn thực tập	Hệ số	Thời lượng		Năm thứ 1		Năm thứ 2		Địa điểm
		Tuần	Giờ	HK1	HK2	HK3	HK4	
<b>A. Thực tập</b>								
1. Thực tập tay nghề cơ bản		10	300		10			XN
<b>B. Thực tập tốt nghiệp</b>								
1. Thực tập tốt nghiệp		10	480				10	XN
<b>Tổng cộng</b>		<b>20</b>						

### 7.4. Thi tốt nghiệp

5 đvht

TT	Môn thi	Hình thức thi (Viết, vấn đáp, thực hành)	Thời gian (phút)	Ghi chú
1	Chính trị	Viết	90	
2	Lý thuyết tổng hợp: - Công nghệ và thiết bị sợi	Viết	120÷150	
3	Thực hành nghề nghiệp	Thực hành	120÷180	

## 8. Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần

### 8.1. Môn đại cương

#### 1. Chính trị 1, 2

6 đvht

Môn chính trị nhằm trang bị cho học sinh những hiểu biết mới, cơ bản và thiết thực về:

- Thế giới vật chất, xã hội loài người và con người, chủ thể của lịch sử xã hội.
- Thời đại ngày nay trong quá trình phát triển của xã hội loài người, đường lối chính sách của Đảng trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta. Tư tưởng Hồ Chí Minh cùng vai trò lãnh đạo của Đảng – nhân tố quyết định mọi thắng lợi trong sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.

Trên cơ sở đó, bồi dưỡng cho học sinh thế giới quan và phương pháp luận khoa học, tinh thần yêu nước, lý tưởng XHCN, phẩm chất đạo đức cách mạng và quyết tâm thực hiện tốt nghĩa vụ học tập, lao động và bảo vệ tổ quốc; hạn chế, khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực của xã hội, có ý thức và khả năng thích ứng một cách tích cực với cuộc sống xã hội đang đổi mới.

## **2. Giáo dục pháp luật**

**2 đvht**

Nội dung bao gồm những kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật, quan hệ trách nhiệm pháp lý, các quy phạm, các văn bản quy phạm pháp luật và hệ thống pháp luật Việt Nam, cấu trúc của bộ máy Nhà nước, cũng như chức năng, thẩm quyền và địa vị pháp lý của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

## **3. Tin học**

**4 đvht**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học để dần đi sâu tìm hiểu về ngành CNTT và các lĩnh vực liên quan.

Học phần bao gồm các phần chính: khái quát các vấn đề căn bản của CNTT, hệ điều hành Windows, hướng dẫn khai thác và sử dụng một số dịch vụ trên Internet và tìm hiểu về lập trình Pascal.

## **4. Anh văn 1, 2**

**8 đvht**

Các bài học dựa trên sách Streamline Departure. Nội dung các bài học bao gồm phần ngữ pháp, từ vựng, bài tập, đàm thoại căn bản. Sinh viên sẽ học theo 02 cuốn sách bài học và sách bài tập để rèn luyện 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

## **5. Giáo dục thể chất**

**4 đvht**

+ Kiến thức:

- Học sinh biết được ý nghĩa của môn GDTC.
- Hiểu được luật thi đấu của các môn thể thao đã học trong chương trình.

+ Kỹ năng:

- Thực hành được kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao đã học.
- Vận dụng những kiến thức đã học vào đời sống

+ Thái độ: Học sinh có ý thức tự tập luyện thể thao và tích cực tham gia các phong trào TDTT.

## **6. Giáo dục quốc phòng**

**75 tiết**

Môn học trang bị cho học sinh những kiến thức cần thiết về quốc phòng - an ninh, một số nhiệm vụ công tác quốc phòng - an ninh của Đảng, nhà nước trong tình hình mới, bao gồm những nội dung chủ yếu về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, phòng chống chiến tranh công nghệ cao, đánh bại chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới, an ninh quốc gia, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Rèn luyện kỹ năng đội ngũ, thực hành bắn súng tiêu liên AK; Huấn luyện những động tác cơ bản chiến thuật chiến đấu bộ binh, hành động của từng người trong công sự, ngoài công sự trong chiến đấu tiến công và phòng ngự.

## **8.2. Môn cơ sở**

### **1. Kỹ thuật điện**

**3 đvht**

Môn học vẽ điện trình bày các nội dung như: Khái niệm cơ bản của mạch điện, các định luật cơ bản của mạch điện, các phương pháp phân tích và giải mạch điện DC và AC. Cấu tạo nguồn xoay chiều ba pha, tải ba pha, mạch ba pha, phương pháp giải mạch điện xoay chiều ba pha, trình bày các cấu tạo và nguyên lý cơ bản trong việc vận hành những loại máy điện thông dụng gồm: Máy biến áp, động cơ không đồng bộ, máy điện đồng bộ, máy điện một chiều.

### **2. Cơ ứng dụng**

**2 đvht**

Cung cấp các kiến thức nền tảng để tiếp thu những học phần cơ sở và chuyên ngành khác của lĩnh vực cơ khí nói chung. Nội dung học phần bao gồm: Các tiên đề tĩnh học, lực, liên kết, phản lực liên kết, phương pháp khảo sát các hệ lực phẳng, ngẫu lực và mômen; nghiên cứu sự cân bằng của vật rắn đối với tác dụng của các lực; tính ứng suất và biến dạng của vật liệu kim loại trong miền đàn hồi.

### **3. Vẽ kỹ thuật**

**4 đvht**

Cung cấp những quy tắc cơ bản để xây dựng bản vẽ kỹ thuật, bao gồm: các tiêu chuẩn hình thành bản vẽ kỹ thuật. Các yếu tố cơ bản của bản vẽ kỹ thuật: điểm, đường, hình chiếu, hình cắt; các loại bản vẽ lắp và bản vẽ chi tiết trên cơ sở tiêu chuẩn TCVN và ISO. Giới thiệu về ứng dụng máy tính trong bản vẽ 2D.

### **4. An toàn và môi trường công nghiệp**

**2 đvht**

Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về an toàn điện; về phòng chống cháy nổ; về an toàn trong sử dụng, vận hành thiết bị sợi; về môi trường trong công nghiệp sản xuất sợi.

### **5. Nguyên lý – Chi tiết máy**

**3 đvht**

Nghiên cứu cấu trúc, nguyên lý làm việc và phương pháp tính toán thiết kế động học và động lực học của các cơ cấu truyền động và biến đổi chuyển động, các mối ghép và các chi tiết máy thường dùng trong cơ khí. Sau khi học sinh viên có khả năng độc lập giải quyết những vấn đề tính toán và thiết kế các chi tiết máy, làm cơ sở để vận dụng trong quá trình tính toán thiết kế máy và chi tiết máy trong thực tế kỹ thuật sau này.

## **8.3. Môn chuyên môn**

### **1. Đại cương công nghệ kéo sợi dệt vải**

**2 đvht**

Môn học giới thiệu tóm tắt quá trình kéo sợi, dệt vải, hoàn tất vải giúp cho sinh viên có khái niệm tổng thể về dây chuyền sản xuất vải, đồng thời trang bị cho sinh viên các thuật ngữ, các khái niệm cơ bản chuẩn bị cho việc học các môn chuyên ngành khác.

### **2. Vật liệu dệt**

**3 đvht**

Nghiên cứu cấu trúc và tính chất của các loại xơ, sợi và vải nhằm làm cơ sở cho việc lựa chọn nguyên vật liệu và các thông số thiết kế công nghệ sợi phù hợp.

### **3. Thí nghiệm vật liệu dệt**

**1 đvht**

Thực hành thí nghiệm một số bán thành phẩm và thành phẩm của dây chuyền sản xuất sợi. Biết xử lý các kết quả thí nghiệm.

### **4. Công nghệ và thiết bị sợi**

**20 đvht**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên môn về công nghệ và thiết bị sợi, vẽ và trình bày được nguyên lý làm việc, sơ đồ quá trình công nghệ, sơ đồ động của các cơ cấu trên máy sợi, các phương pháp tính toán công nghệ, chọn các thông số kỹ thuật, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm, nguyên nhân và cách khắc phục các sự cố thường gặp trong quá trình sản xuất,...

## **9. Hướng dẫn thực hiện chương trình**

Chương trình này được thiết kế dựa trên chương trình khung của ngành Công nghệ sợi.

Chương trình được thực hiện theo quy chế đào tạo Trung cấp chuyên nghiệp hệ chính quy của Bộ giáo dục và đào tạo.

Các học phần cần phải được sắp xếp lịch học theo trình tự đã quy định trong chương trình, nếu có sự thay đổi phải dựa trên điều kiện tiên quyết của các học phần.

Hiệu trưởng nhà trường sẽ quyết định các môn thi tốt nghiệp thuộc các học phần lý thuyết cơ sở và chuyên môn.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2009*

**HIỆU TRƯỞNG**

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: CHÍNH TRỊ 1
2. Mã số môn học: 850
3. Số tiết: 45
4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 1
5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5, tổng số 9 tuần
6. Mục đích của môn học:

Trang bị cho người học những hiểu biết mới, cơ bản và thiết thực về thế giới vật chất, con người và xã hội loài người; về thời đại ngày nay và đường lối, chính sách của Đảng trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta hiện nay; về Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước. Trên cơ sở đó, bồi dưỡng cho học sinh về thế giới quan và phương pháp luận khoa học, tinh thần yêu nước, lý tưởng XHCN, phẩm chất cách mạng và quyết tâm thực hiện tốt nghĩa vụ học tập, lao động và bảo vệ tổ quốc, có ý thức và khả năng thích ứng một cách tích cực với xã hội đang đổi mới.

Kết thúc môn học, học sinh có khả năng nắm được những cơ sở khoa học trong đường lối chính sách của Đảng. Có khả năng nhất định trong việc phân tích đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước theo phương pháp duy vật lịch sử.

### 7. Điều kiện tiên quyết:

Học sinh phải tốt nghiệp phổ thông trung học.

### 8. Nội dung tóm tắt:

Môn học gồm:

- Triết học Mác-Lênin.

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thảo luận	Bài tập	Tổng số
35	10	0	45

### 10. Phương pháp dạy và học:

Chủ yếu là thuyết trình, diễn giải. Sinh viên nghe giảng và đọc sách theo sự hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Thi viết. Cho điểm theo thang điểm được định trước.

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### BÀI MỞ ĐẦU

#### PHẨM CHẤT CHÍNH TRỊ VÀ ĐẠO ĐỨC, LỐI SỐNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ TRÌNH ĐỘ TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP

3 tiết (lý thuyết : 2, xêmina : 1)

I - Phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống-một nội dung quan trọng trong mục tiêu đào tạo

**II - Mục tiêu xây dựng phẩm chất chính trị và đạo đức lối sống của người lao động có trình độ trung học chuyên nghiệp**

- 1 - Phẩm chất và năng lực chung.
- 2 - Phẩm chất chính trị và đạo đức lối sống.

**III - Con đường hình thành phẩm chất chính trị và đạo đức, lối sống của người lao động có trình độ trung học chuyên nghiệp.**

- 1 - Nâng cao nhận thức qua thực hiện chương trình giáo dục chính trị.
- 2 - Rèn luyện trong sinh hoạt tập thể, trong giao tiếp và trong hoạt động xã hội.

**BÀI 1**

**THẾ GIỚI VẬT CHẤT VÀ SỰ VẬN ĐỘNG, PHÁT TRIỂN**

**6 tiết (lý thuyết: 4, xêmina: 2)**

**I - Bản chất của thế giới**

- 1 - Quan điểm duy tâm về bản chất của thế giới
- 2 - Quan điểm duy vật về bản chất của thế giới

**II - Phạm trù vật chất**

- 1 - Quan điểm của các nhà triết học duy vật trước Mác
- 2 - Quan điểm triết học Mác-xít về vật chất

**III - Vận động là phương thức tồn tại của vật chất**

- 1 - Định nghĩa vận động
- 2 - Nguồn gốc của vận động
- 3 - Những hình thức vận động cơ bản của vật chất
- 4 - Vận động và đứng im

**IV - Tính thống nhất của thế giới**

- 1 - Những quan điểm khác nhau
- 2 - Quan điểm triết học Mác-lênin

**V - Ý thức, mối quan hệ giữa vật chất và ý thức**

- 1 - Phạm trù ý thức
- 2 - Nguồn gốc, bản chất của ý thức
  - a - Nguồn gốc của ý thức
  - b - Bản chất của ý thức
- 3 - Mối quan hệ giữa vật chất và ý thức
  - a - Những quan điểm trước triết học Mác-lênin
  - b - Quan điểm triết học Mác-Lênin

**BÀI 2**

**NHỮNG NGUYÊN LÝ VÀ NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN  
CỦA PHÉP BIỆN CHỨNG DUY VẬT**



## 6 tiết (lý thuyết: 4, xêmina: 2)

### **I - Hai nguyên lý của phép biện chứng duy vật**

- 1 - Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến
- 2 - Nguyên lý về sự phát triển

### **II - Thế giới vận động và phát triển theo quy luật**

- 1 - Phạm trù quy luật
- 2 - Quy luật tự nhiên và xã hội
- 3 - Tính khách quan của quy luật và vai trò của con người

### **III - Những quy luật cơ bản của phép biện chứng duy vật**

- 1 - Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập
  - a - Mâu thuẫn biện chứng
  - b - Những nội dung cơ bản của quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập
  - c - Một số loại mâu thuẫn
  - d - Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật mâu thuẫn
- 2 - Quy luật chuyển hóa từ sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại
  - a - Những nội dung cơ bản của quy luật
  - b - Mối quan hệ biện chứng giữa lượng và chất
  - c - Những hình thức bước nhảy
  - d - Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật
- 3 - Quy luật phủ định của phủ định
  - a - Phủ định biện chứng
  - b - Nội dung cơ bản của quy luật phủ định của phủ định
  - c - Ý nghĩa phương pháp luận của quy luật

## **BÀI 3**

### **TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI-NHỮNG VẤN ĐỀ MÔI TRƯỜNG, SINH THÁI VÀ DÂN SỐ ĐỐI VỚI XÃ HỘI**

#### **2 tiết**

### **I - Tác động qua lại giữa xã hội và tự nhiên**

### **II - Môi trường sinh thái đối với đời sống con người**

- 1 - Môi trường tự nhiên là điều kiện vật chất của đời sống xã hội
- 2 - Vấn đề bảo vệ môi sinh thái hiện nay

### **III - Dân số và ảnh hưởng của nó đối với sự phát triển của xã hội**

- 1 - Vai trò của điều kiện dân số đối với sự tồn tại và phát triển xã hội

2 - Vấn đề bùng nổ dân số hiện nay

#### **BÀI 4**

### **LĨNH VỰC KINH TẾ CỦA ĐỜI SỐNG XÃ HỘI VÀ NHỮNG QUY LUẬT CƠ BẢN CỦA SỰ VẬN ĐỘNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ HỘI**

**5 tiết (lý thuyết: 4, xêmina: 1)**

#### **I - Lĩnh vực kinh tế của đời sống xã hội**

- 1 - Sản xuất ra của cải vật chất là yêu cầu khách quan của sự tồn tại và phát triển của xã hội
  - a - Quan điểm của chủ nghĩa duy tâm và chủ nghĩa duy vật siêu hình
  - b - Quan điểm của triết học Mác-Lênin
- 2 - Vai trò của phương thức sản xuất
  - a - Khái niệm phương thức sản xuất
  - b - Vai trò của phương thức sản xuất

#### **II - Những quy luật cơ bản của sự vận động và phát triển của xã hội**

- 1 - Quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất
  - a - Khái niệm về tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất
  - b - Mối quan hệ biện chứng giữa lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất
  - c - Sự vận dụng quy luật về sự phù hợp của quan hệ sản xuất với tính chất và trình độ của lực lượng sản xuất trong cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.
- 2 - Quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
  - a - Khái niệm về cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
  - b - Mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng
  - c - Sự vận dụng quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa cơ sở hạ tầng và kiến trúc thượng tầng của Đảng ta trong đường lối đổi mới

#### **BÀI 5**

### **CẤU TRÚC XÃ HỘI**

**5 tiết (lý thuyết: 4, xêmina: 1)**

#### **I - Cấu trúc xã hội**

- 1 - Cấu trúc xã hội chưa có giai cấp
- 2 - Cấu trúc xã hội có giai cấp

#### **II - Giai cấp và mối quan hệ giai cấp**

- 1 - Vấn đề giai cấp
  - a - Định nghĩa giai cấp

b - Kết cấu giai cấp

2 - Đấu tranh giai cấp và vai trò của nó trong sự phát triển của xã hội có giai cấp

a - Định nghĩa đấu tranh giai cấp

b - Vai trò của đấu tranh giai cấp

c - Đấu tranh giai cấp của giai cấp vô sản

### **III - Nhà nước**

1 - Nguồn gốc, bản chất, đặc trưng và chức năng của nhà nước

a - Nguồn gốc

b - Bản chất

c - Đặc trưng

d - Chức năng cơ bản

2 - Nhà nước xã hội chủ nghĩa

a - Nhà nước xã hội chủ nghĩa

b - Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

### **IV - Dân tộc, quan hệ dân tộc**

1 - Quá trình hình thành dân tộc

a - Khái niệm

b - Quá trình hình thành dân tộc

2 - Tính giai cấp của vấn đề dân tộc

a - Tính giai cấp của vấn đề dân tộc

b - Dân tộc Việt Nam

### **V - Gia đình**

1 - Khái niệm, lịch sử gia đình

2 - Vị trí của gia đình trong sự phát triển của xã hội

3 - Gia đình dưới chủ nghĩa xã hội

a - Những tiền đề ra đời gia đình mới xã hội chủ nghĩa

b - Đặc điểm của gia đình xã hội chủ nghĩa

## **BÀI 6**

### **CON NGƯỜI, NHÂN CÁCH, MỐI QUAN HỆ GIỮA CÁ NHÂN VÀ XÃ HỘI**

**4 tiết (lý thuyết: 3, xêmina: 1)**

#### **I - Bản chất con người**

1 - Khái niệm

2 - Bản chất

#### **II - Nhân cách**

1 - Khái niệm và cấu trúc của nhân cách

- a - Khái niệm
- b - Cấu trúc
- 2 - Những tiền đề và quá trình hình thành nhân cách của con người mới xã hội chủ nghĩa Việt Nam
  - a - Những tiền đề
  - b - Quá trình hình thành nhân cách con người mới xã hội chủ nghĩa Việt Nam

### **III - Quan hệ giữa cá nhân với tập thể, cá nhân và xã hội**

- 1 - Quan hệ giữa cá nhân với tập thể
  - a - Khái niệm cá nhân và tập thể
  - b - Mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể
- 2 - Quan hệ giữa cá nhân và xã hội
  - a - Khái niệm xã hội
  - b - Xây dựng quan hệ đúng đắn giữa cá nhân và xã hội trong giai đoạn hiện nay ở nước ta

## **BÀI 7**

### **Ý THỨC XÃ HỘI**

#### **4 tiết**

#### **I - Nội dung, bản chất và tính độc lập tương đối của ý thức xã hội**

- 1 - Ý thức xã hội là sự phản ánh tồn tại xã hội
- 2 - Tính giai cấp của ý thức xã hội
- 3 - Tính độc lập tương đối và sức mạnh cải tạo của ý thức xã hội

#### **II - Hình thái ý thức xã hội**

- 1 - Ý thức chính trị
- 2 - Ý thức pháp quyền
- 3 - Ý thức đạo đức
- 4 - Ý thức khoa học
- 5 - Ý thức tôn giáo

## **BÀI 8**

### **NHẬN THỨC KHOA HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG THỰC TIỄN**

#### **5 tiết (lý thuyết : 4, xêmina : 1)**

#### **I - Bản chất của nhận thức**

- 1 - Một số quan điểm trong lịch sử về bản chất của nhận thức
- 2 - Quan điểm triết học Mác-Lênin về bản chất của nhận thức

#### **II - Thực tiễn và vai trò của thực tiễn đối với nhận thức**

- 1 - Phạm trù thực tiễn
- 2 - Vai trò của thực tiễn đối với nhận thức

- a - Thực tiễn là cơ sở, nguồn gốc của nhận thức
- b - Thực tiễn là động lực và mục đích của nhận thức
- c - Thực tiễn là tiêu chuẩn của chân lý

### **III - Hai giai đoạn của quá trình nhận thức**

- 1 - Trực quan sinh động
- 2 - Tư duy trừu tượng
- 3 - Sự thống nhất biện chứng giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính

### **III - Quan hệ giữa đổi mới nhận thức và đổi mới xã hội ở nước ta**

- 1 - Thực tiễn cách mạng đòi hỏi đổi mới nhận thức
- 2 - Nội dung và phương hướng đổi mới nhận thức
- 3 - Phải làm gì để đổi mới nhận thức

## **BÀI 9**

### **THỜI ĐẠI HIỆN NAY VÀ QUÁ TRÌNH CÁCH MẠNG THẾ GIỚI**

**5 tiết (lý thuyết : 4, xêmina : 1)**

#### **I - Thời đại và nội dung cơ bản của thời đại**

- 1 - Cơ sở xác định và phân chia thời đại
- 2 - Nội dung cơ bản của thời đại hiện nay

#### **II - Các giai đoạn chính của thời đại hiện nay**

- 1 - Giai đoạn 1: từ năm 1917 đến kết thúc chiến tranh thế giới lần thứ hai 1945
- 2 - Giai đoạn 2: từ sau năm 1945 đến đầu những năm 70
- 3 - Giai đoạn 3: từ những năm 70 đến cuối những năm 80
- 4 - Giai đoạn 4: từ đầu những năm 90 đến nay

#### **III - Những mâu thuẫn cơ bản của thời đại và đặc điểm của thời đại hiện nay**

- 1 - Những mâu thuẫn cơ bản của thời đại ngày nay
  - a - Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản
  - b - Mâu thuẫn giữa tư bản và lao động
  - c - Mâu thuẫn giữa các dân tộc thuộc địa và phụ thuộc với chủ nghĩa đế quốc
  - d - Mâu thuẫn giữa các nước tư bản với nhau
  - e - Ngoài bốn mâu thuẫn trên, còn có những mâu thuẫn chung
- 2 - Đặc điểm và xu thế chủ yếu của thế giới hiện nay
  - a - Đặc điểm nổi bật của thời đại trong giai đoạn hiện nay
  - b - Xu thế chủ yếu trên thế giới

#### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học:**

Micro, bảng, phấn, máy tính và giáo án điện tử.

#### **14. Yêu cầu về giáo viên:**

Từ cử nhân trở lên, tốt nghiệp đại học loại khá trở lên.

## **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

### ***Giáo trình chính:***

Sách “Chính trị” dùng cho các trường THCN, NXB CTQG, Hà Nội, năm 2000.

### ***Sách, tài liệu tham khảo :***

Các giáo trình Triết học Mác - Lê nin, Kinh tế chính trị Mác – Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam dùng cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học do NXB CQG xuất bản từ khoảng năm 1999 đến nay. Một số văn kiện Đảng có liên quan.

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. **Tên môn học:** CHÍNH TRỊ 2
2. **Mã số môn học:** 851
3. **Số tiết:** 45
4. **Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 1
5. **Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 9 tuần
6. **Mục đích của môn học:**

Trang bị cho người học những hiểu biết mới, cơ bản và thiết thực về thế giới vật chất, con người và xã hội loài người; về thời đại ngày nay và đường lối, chính sách của Đảng trong thời kỳ quá độ lên CNXH ở nước ta hiện nay; về Đảng Cộng sản Việt Nam và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng của đất nước. Trên cơ sở đó, bồi dưỡng cho học sinh về thế giới quan và phương pháp luận khoa học, tinh thần yêu nước, lý tưởng XHCN, phẩm chất cách mạng và quyết tâm thực hiện tốt nghĩa vụ học tập, lao động và bảo vệ tổ quốc, có ý thức và khả năng thích ứng một cách tích cực với xã hội đang đổi mới.

Kết thúc môn học, học sinh có khả năng nắm được những cơ sở khoa học trong đường lối chính sách của Đảng. Có khả năng nhất định trong việc phân tích đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước theo phương pháp duy vật lịch sử

### 7. Điều kiện tiên quyết:

Học sinh phải tốt nghiệp phổ thông trung học.

### 8. Nội dung tóm tắt:

Môn học gồm:

- Kinh tế chính trị Mác-Lênin
- Chủ nghĩa xã hội khoa học
- Đường lối chính sách của Đảng trên các lĩnh vực: kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội, quan hệ kinh tế đối ngoại.
- Khẳng định sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nguyên nhân những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt nam.
- Tư tưởng Hồ Chí Minh

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thảo luận	Bài tập	Tổng số
35	10	0	45

### 10. Phương pháp dạy và học:

Chủ yếu là thuyết trình, diễn giải. Sinh viên nghe giảng và đọc sách theo sự hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Thi viết. Cho điểm theo thang điểm được định trước.

### 12. Đề cương chi tiết môn học

## BÀI 10

### CHỦ NGHĨA TƯ BẢN

6 tiết (lý thuyết : 5, xêmina : 1)

#### I - Chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh

- 1 - Sản xuất hàng hóa và sự ra đời của chủ nghĩa tư bản
  - a - Sản xuất hàng hóa và điều kiện ra đời của nó
  - b - Hàng hóa và các thuộc tính của nó
- 2 - Bản chất của chủ nghĩa tư bản
  - a - Sự chuyển hóa tiền tệ thành tư bản
  - b - Quá trình sản xuất tư bản chủ nghĩa
  - c - Quá trình tích lũy tư bản
- 3 - Quá trình lưu thông tư bản, sự phân chia giá trị thặng dư trong xã hội tư bản và đặc điểm của chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh
  - a - Tuần hoàn và chu chuyển tư bản
  - b - Các loại hình tư bản và các hình thức biểu hiện của giá trị thặng dư
  - c - Đặc điểm cơ bản của chủ nghĩa tư bản tự do cạnh tranh

#### II - Chủ nghĩa tư bản độc quyền

- 1 - Những đặc điểm kinh tế cơ bản của chủ nghĩa tư bản độc quyền
  - a - Tập trung sản xuất và sự ra đời các tổ chức độc quyền
  - b - Sự hình thành tư bản tài chính
  - c - Xuất khẩu tư bản
  - d - Sự phân chia thị trường thế giới giữa các tổ chức độc quyền
  - e - Sự phân chia lãnh thổ thế giới giữa các cường quốc đế quốc
- 2 - Chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước
  - a - Nguyên nhân hình thành
  - b - Hình thức biểu hiện
  - c - Các công cụ và chính sách điều tiết

#### III- Vai trò lịch sử của chủ nghĩa tư bản

- 1 - Chủ nghĩa tư bản đã tạo ra những nhân tố mới thúc đẩy sự phát triển kinh tế
- 2 - Chủ nghĩa tư bản đã gây ra những hậu quả nặng nề cho nhân loại
- 3 - Chủ nghĩa tư bản đã tạo tiền đề vật chất đầy đủ và tiền đề xã hội chín muồi cho sự ra đời của xã hội mới

## BÀI 11

### CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

6 tiết (lý thuyết : 4, xêmina : 2)

#### I - Tính tất yếu và những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội



- 1 - Tính tất yếu
- 2 - Những đặc trưng

## **II - Công cuộc đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội**

- 1 - Tính tất yếu của công cuộc đổi mới xây dựng chủ nghĩa xã hội
- 2 - Tình hình đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa
- 3 - Công cuộc đổi mới ở Việt Nam

### **BÀI 12**

## **THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

### **4 tiết**

### **I - Tính tất yếu của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

### **II - Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa**

- 1 - Khả năng quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa
- 2 - Những điều kiện để quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa
- 3 - Nội dung của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
  - a - Về kinh tế-xã hội
  - b - Về chính trị
  - c - Về văn hóa tư tưởng

### **III - Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam**

- 1 - Đặc điểm cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội
- 2 - Mục tiêu và phương hướng cơ bản của quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta
  - a - Mục tiêu
  - b - Phương hướng cơ bản

### **BÀI 13**

## **ĐƯỜNG LỐI VÀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ**

### **5 tiết**

### **I - Sở hữu và các thành phần kinh tế**

- 1 - Sở hữu và các hình thức sở hữu
  - a - Sở hữu, chế độ sở hữu
  - b - Các hình thức sở hữu
- 2 - Các thành phần kinh tế
  - a - Tính tất yếu và tác dụng của sự tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần
  - b - Đặc điểm cơ bản của các thành phần kinh tế
- 3 - Chủ trương và chính sách phát triển các thành phần kinh tế

- a - Nắm vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong việc xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần
- b - Chính sách đối với từng thành phần kinh tế

## **II - Công nghiệp hóa, hiện đại hóa**

- 1 - Tính tất yếu và tác dụng của công nghiệp hóa, hiện đại hóa
  - a - Tính tất yếu
  - b - Tác dụng
- 2 - Mục tiêu, quan điểm công nghiệp hóa, hiện đại hóa
  - a - Mục tiêu
  - b - Quan điểm
- 3- Nội dung của công nghiệp hóa, hiện đại hóa
  - a - Tiến hành cách mạng khoa học công nghệ
  - b - Xây dựng cơ cấu kinh tế hợp lý và phân công lao động xã hội mới
- 4 - Nội dung công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta từ nay đến năm 2010

## **III - Phát triển kinh tế hàng hóa**

- 1- Tính tất yếu khách quan và sự cần thiết phát triển kinh tế hàng hóa
  - a - Tính tất yếu khách quan
  - b - Sự cần thiết phải phát triển kinh tế hàng hóa
- 2 - Đặc điểm của nền kinh tế hàng hóa ở nước ta
  - a - Kinh tế hàng hóa còn ở tình trạng kém phát triển
  - b - Nền kinh tế hàng hóa dựa trên cơ sở nền kinh tế tồn tại nhiều thành phần
  - c - Kinh tế hàng hóa vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa
- 3 - Quan điểm và giải pháp phát triển kinh tế hàng hóa của Đảng ta
  - a - Quan điểm
  - b - Các điều kiện và giải pháp phát triển kinh tế hàng hóa ở nước ta

## **IV - Quan hệ phân phối và các hình thức thu nhập chủ yếu trong thời kỳ quá độ**

- 1 - Vị trí của phân phối
- 2 - Một số nguyên tắc phân phối ở nước ta hiện nay
- 3 - Các hình thức thu nhập

## **V - Quan hệ kinh tế quốc tế**

- 1 - Sự cần thiết mở rộng và nâng cao hiệu quả quan hệ kinh tế quốc tế ở nước ta
- 2 - Các nguyên tắc, điều kiện và hình thức mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế
  - a - Các nguyên tắc
  - b - Các hình thức quan hệ kinh tế quốc tế chủ yếu
  - c - Những điều kiện và giải pháp mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế

**BÀI 14**  
**ĐỔI MỚI VÀ KIẾN TOÀN HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ**  
**4 tiết (lý thuyết : 3, xêmina : 1)**

**I - Khái niệm, nội dung, phương hướng đổi mới hệ thống chính trị**

- 1 - Khái niệm hệ thống chính trị
- 2 - Nội dung, phương hướng cơ bản nhằm đổi mới, kiến toàn hệ thống chính trị
  - a - Đổi mới tổ chức và phương thức lãnh đạo của Đảng
  - b - Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý của Nhà nước
  - c - Đổi mới và kiến toàn các đoàn thể chính trị- xã hội

**II - Thực hiện và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa**

- 1 - Quan niệm về dân chủ
- 2 - Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa, mục tiêu động lực của công cuộc đổi mới
  - a - Dân chủ là bản chất của chế độ xã hội chủ nghĩa
  - b - Công cuộc đổi mới yêu cầu phát huy dân chủ
- 3 - Thực hiện và phát huy dân chủ gắn liền với tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa

**BÀI 15**  
**CHÍNH SÁCH XÃ HỘI**  
**3 tiết (lý thuyết : 2, xêmina : 1)**

**I - Chính sách xã hội ở nước ta - vị trí, vai trò và quan hệ của nó đối với chính sách kinh tế**

- 1 - Vị trí, vai trò của chính sách xã hội
- 2 - Quan hệ giữa chính sách xã hội với chính sách kinh tế

**II - Phương hướng, quan điểm và những nhiệm vụ chủ yếu của chính sách xã hội ở nước ta hiện nay**

- 1 - Phương hướng
- 2 - Quan điểm chỉ đạo
- 3 - Các nhiệm vụ chủ yếu
  - a - Tập trung sức tạo việc làm
  - b - Thực hiện xoá đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, bảo hiểm xã hội và hoạt động nhân đạo, từ thiện
  - c - Chăm lo và bảo vệ sức khoẻ, nâng cao thể chất của nhân dân
  - d - Đẩy mạnh công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình
  - e - Đẩy lùi tệ nạn xã hội

## BÀI 16

### CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA ĐẢNG VÀ NHÀ NƯỚC TA

4 tiết (lý thuyết : 3, xêmina : 1)

#### I - Tầm quan trọng của chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta

#### II - Mục tiêu, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta

##### 1 - Mục tiêu

- a - Củng cố môi trường hòa bình và tạo điều kiện quốc tế thuận lợi hơn nữa để đẩy mạnh phát triển kinh tế-xã hội, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc
- b - Góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh chung của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội

##### 2 - Nội dung

#### III - Tư tưởng chỉ đạo chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta

- 1- Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ đối ngoại với tinh thần Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển
- 2- Hợp tác nhiều mặt, song phương và đa phương với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực trên nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của nhau, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi, giải quyết các vấn đề tồn tại và tranh chấp bằng thương lượng
- 3- Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh trong nước với sức mạnh tranh thủ được từ bên ngoài, tạo nên và phát huy sức mạnh tổng hợp trên mặt trận đối ngoại, bảo đảm lợi ích toàn dân kết hợp với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân

#### IV - Phương châm cơ bản của hoạt động đối ngoại

- 1- Bảo đảm lợi ích dân tộc chân chính, kết hợp nhuần nhuyễn chủ nghĩa yêu nước với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân
- 2 - Giữ vững độc lập tự chủ, tự lực tự cường, đẩy mạnh đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế
- 3 - Nắm vững hai mặt hợp tác và đấu tranh trong quan hệ quốc tế
- 4 - Tham gia mở rộng hợp tác khu vực, đồng thời mở rộng quan hệ với các nước trên thế giới

## BÀI 17

### ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM - ĐỘI TIÊN PHONG CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN, ĐẠI BIỂU TRUNG THÀNH LỢI ÍCH CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN, NHÂN DÂN LAO ĐỘNG VÀ CỦA CẢ DÂN TỘC

5 tiết (lý thuyết : 3, xêmina : 2)

## **I - Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam**

### **II - Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là tất yếu lịch sử, là bước ngoặt vĩ đại của cách mạng Việt Nam**

- 1 - Sự khủng hoảng về đường lối cứu nước trước khi Đảng ra đời
- 2 - Chủ tịch Hồ Chí Minh - người sáng lập và rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam
  - a - Nguyễn Ái Quốc - người sáng lập Đảng cộng sản Việt Nam
  - b - Chủ tịch Hồ Chí Minh - người rèn luyện Đảng Cộng sản Việt Nam

### **III - Đảng Cộng sản Việt Nam - đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đại biểu trung thành của lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và cả dân tộc**

- 1 - Luôn giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng
- 2 - Đảng đề ra đường lối, chính sách đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan và thực tiễn Việt Nam, phù hợp với nguyện vọng của nhân dân
- 3 - Đảng thường xuyên củng cố và tăng cường mối quan hệ giữa Đảng với quần chúng
- 4 - Đảng luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức; luôn xây dựng, chỉnh đốn để ngang tầm với nhiệm vụ trong các giai đoạn cách mạng

## **BÀI 18**

### **NHỮNG THẮNG LỢI TO LỚN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM CỦA CÁCH MẠNG VIỆT NAM DO ĐẢNG CỘNG SẢN LÃNH ĐẠO**

#### **3 tiết**

#### **I - Những thắng lợi to lớn của cách mạng Việt Nam**

- 1 - Cách mạng Tháng tám đã giành chính quyền về tay nhân dân trên cả nước
- 2 - Giữ vững chính quyền cách mạng, đánh thắng cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Pháp (1945-1954)
- 3 - Kết hợp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước giành thắng lợi hoàn toàn (1954-1975)
- 4 - Xây dựng và bảo vệ tổ quốc xã hội chủ nghĩa trên cả nước đạt thành tích to lớn

#### **II - Những bài học kinh nghiệm của lịch sử**

- 1 - Nắm vững ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội
- 2 - Cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân
- 3 - Không ngừng củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại
- 4 - Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định bảo đảm thắng lợi của cách mạng Việt Nam

## **BÀI 19**

# TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

## 5 tiết

### **I - Khái niệm và nguồn gốc của Tư Tưởng Hồ Chí Minh:**

- 1 - Khái niệm
- 2 - Nguồn gốc hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh
  - Truyền thống tốt đẹp của dân tộc
  - Tinh hoa văn hóa nhân loại
  - Chủ nghĩa Mác – Lênin
  - Tài năng và hoạt động thực tiễn của Nguyễn Ái Quốc

### **II - Những nội dung cơ bản của Tư Tưởng Hồ Chí Minh:**

- 1 - Tư tưởng về cách mạng giải phóng dân tộc
- 2 - Tư tưởng về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội
- 3 - Tư tưởng về đại đoàn kết dân tộc
- 4 - Tư tưởng về đạo đức cách mạng

### **III - Học tập và vận dụng Tư tưởng Hồ Chí Minh vào trong thực tiễn cách mạng Việt Nam.**

#### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học:**

Micro, bảng, phấn, máy tính và giáo án điện tử.

#### **14. Yêu cầu về giáo viên:**

Từ cử nhân trở lên, tốt nghiệp đại học loại khá trở lên.

#### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

##### ***Giáo trình chính:***

Sách “Chính trị” dùng cho các trường THPT, NXB CTQG, Hà Nội, năm 2000.

##### ***Sách, tài liệu tham khảo :***

Các giáo trình Triết học Mác - Lê nin, Kinh tế chính trị Mác – Lênin, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam dùng cho sinh viên các trường cao đẳng, đại học do NXB CQG xuất bản từ khoảng năm 1999 đến nay.

Một số văn kiện Đảng có liên quan.

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. **Tên môn học:** GIÁO DỤC PHÁP LUẬT
2. **Mã số môn học:** 100
3. **Số tiết:** 30
4. **Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 4
5. **Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 6 tuần
6. **Mục đích của môn học:**

Học sinh hiểu và vận dụng một số lý luận và quy định của pháp luật trong thực tiễn, có khả năng tra cứu và ứng dụng các quy phạm pháp luật, nâng cao ý thức tôn trọng và thực hiện pháp luật phòng ngừa vi phạm pháp luật.

### 7. Điều kiện tiên quyết:

Học sinh học qua các học phần chính trị.

### 8. Nội dung tóm tắt

Gồm 8 chương cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về Nhà nước và pháp luật. Giúp sinh viên nắm được một số vấn đề cơ bản về Nhà nước và pháp luật. Đồng thời giới thiệu một số ngành luật quan trọng trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
30	0	0	30

### 10. Phương pháp dạy và học:

Giáo viên giảng bài, đặt câu hỏi, sinh viên tự ghi chép và đặt câu hỏi cho giáo viên giải đáp.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Kiểm tra giữa kỳ để đánh giá điểm chuyên cần và rèn luyện của sinh viên.

Kiểm tra hết môn học cuối kỳ.

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ NHÀ NƯỚC (3 tiết)

- Mục đích: Giới thiệu cho học sinh nắm được những nội dung cơ bản nhất về bản chất, đặc điểm của nhà nước.

- Nội dung chính:

##### 1.1. Bản chất và đặc trưng của nhà nước

1.1.1. Bản chất của nhà nước

1.1.2. Đặc trưng của nhà nước

##### 1.2. Chức năng của nhà nước, bộ máy của nhà nước

1.2.1. Chức năng cơ bản của nhà nước

1.2.2. Bộ máy nhà nước

1.2.3. Nhà nước pháp quyền

#### Chương 2: MỘT SỐ VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ PHÁP LUẬT (3 Tiết)

- Mục đích: Giới thiệu khái quát những nội dung cơ bản về pháp luật

- Nội dung chính:

## **2.1. Bản chất đặc trưng và vai trò của pháp luật**

- 2.1.1. Bản chất của pháp luật
- 2.1.2. Đặc trưng cơ bản của pháp luật
- 2.1.3. Vai trò của pháp luật

## **2.2. Hệ thống pháp luật**

- 2.2.1. Khái niệm
- 2.2.2. Hệ thống cấu trúc
- 2.2.3. Hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật

## **Chương 3: THỰC HIỆN PHÁP LUẬT, VI PHẠM PHÁP LUẬT, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ (3 tiết)**

- Mục đích: Nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật với các hình thức thực hiện pháp luật; giúp học sinh nắm được các nội dung về vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý.
- Nội dung chính:

### **3.1. Thực hiện pháp luật**

- 3.1.1. Khái niệm, các hình thức thực hiện pháp luật
- 3.1.2. Khái niệm, đặc điểm áp dụng pháp luật

### **3.2. Vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý**

- 3.2.1. Khái niệm phân loại vi phạm pháp luật
- 3.2.2. Khái niệm đặc điểm phân loại trách nhiệm pháp lý

## **Chương 4: Ý THỨC PHÁP LUẬT VÀ PHÁP CHẾ XHCN (3 tiết)**

- Mục đích: Giới thiệu khái niệm và những vấn đề cơ bản của ý thức pháp luật nhằm hình thành ý thức pháp luật cho mỗi học sinh, hạn chế vi phạm pháp luật.
- Nội dung chính:

### **4.1. Ý thức pháp luật**

- 4.1.1. Khái niệm ý thức pháp luật
- 4.1.2. Cấu trúc ý thức pháp luật
- 4.1.3. Nâng cao ý thức pháp luật

### **4.2. Pháp chế XHCN**

- 4.2.1. Khái niệm
- 4.2.2. Yêu cầu cơ bản của pháp chế XHCN
- 4.2.3. Các biện pháp tăng cường pháp chế XHCN

## **Chương 5: LUẬT NHÀ NƯỚC (3 tiết)**

- Mục đích: Giúp học sinh nắm được thế nào là luật nhà nước, nội dung cơ bản của Hiến pháp Việt Nam
- Nội dung chính:

### **5.1. Khái niệm và đối tượng điều chỉnh của luật Nhà nước**

- 5.1.1. Khái niệm
- 5.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật Nhà nước

### **5.2. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp 1992**

- 5.2.1. Một số chế định cơ bản của Hiến pháp 1992
- 5.2.2. Bộ máy nhà nước CHXHCN Việt Nam theo Hiến pháp 1992



## **Chương 6: LUẬT HÀNH CHÍNH (3 tiết)**

- Mục đích: Giúp học sinh hiểu về công tác hành chính, nghiệp vụ hành chính và công chức nhà nước. Các quy định cơ bản của nhà nước về lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước.

- Nội dung chính:

### **6.1. Khái niệm và đối tượng điều chỉnh**

6.1.1. Khái niệm

6.1.2. Nói đồng nghĩa

6.1.3. Quan hệ pháp luật hành chính

6.1.4. Quản lý hành chính nhà nước

### **6.2. Vi phạm hành chính, xử lý vi phạm hành chính**

6.2.1. Khái niệm đặc điểm của vi phạm hành chính

6.2.2. Xử lý vi phạm hành chính (thẩm quyền, nguyên tắc, các hình thức xử lý vi phạm)

## **Chương 7: LUẬT LAO ĐỘNG (3 tiết)**

- Mục đích: Giới thiệu cho học sinh những nội dung quan trọng của luật lao động, các nguyên tắc và các chế định cơ bản.

- Nội dung chính:

### **7.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của luật lao động**

7.1.1. Khái niệm

7.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh

7.1.3. Quan hệ pháp luật lao động

### **7.2. Một số chế định cơ bản**

7.2.1. Tiền lương

7.2.2. Hợp đồng lao động

7.2.3. Kỷ luật lao động

7.2.4. Bảo hiểm

## **Chương 8: LUẬT DÂN SỰ (3 tiết)**

- Mục đích: Giới thiệu cho học sinh nắm các nội dung của luật dân sự, các chế định cơ bản, quan hệ dân sự và hợp đồng dân sự. Những giai đoạn tố tụng dân sự.

- Nội dung chính:

### **8.1. Khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và quan hệ pháp luật dân sự**

8.1.1. Khái niệm

8.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh

8.1.3. Quan hệ pháp luật dân sự

### **8.2. Một số chế định cơ bản của luật dân sự**

8.2.1. Quyền sở hữu

8.2.2. Quyền thừa kế

8.2.3. Hợp đồng dân sự

8.2.4. Hợp đồng dân sự

## **Chương 9: LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ (3 tiết)**

- Mục đích: Giúp học sinh nắm được các nội dung quan trọng về luật hình sự và tổ tụng hình sự, phân biệt đối tượng điều chỉnh của luật hình sự với các ngành luật khác, cấu thành tội phạm và trách nhiệm hình sự.

- Nội dung chính:

### **9.1. Khái niệm, đối tượng điều chỉnh và phương pháp điều chỉnh**

9.1.1. Khái niệm

9.1.2. Đối tượng và phương pháp điều chỉnh

### **9.2. Tội phạm**

9.2.1. Khái niệm

9.2.2. Các dấu hiệu của tội phạm

9.2.3. Phân loại tội phạm

### **9.3. Hình phạt**

9.3.1. Khái niệm

9.3.2. Các loại hình phạt

9.3.3. Các biện pháp tư pháp

## **Chương 10: PHÁP LUẬT VỀ TỔ TỤNG (3 tiết)**

### **10.1. Tổ tụng về hành chính**

10.1.1. Quyền khiếu kiện hành chính

10.1.2. Thẩm quyền giải quyết các vụ án hành chính của tòa án

10.1.3. Thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính

### **10.2. Tổ tụng dân sự**

10.2.1. Nguyên tắc cơ bản của tổ tụng

10.2.2. Người tham gia tổ tụng dân sự

10.2.3. Thủ tục giải quyết vụ án dân sự

### **10.3. Tổ tụng hình sự**

10.3.1. Nguyên tắc của tổ tụng hình sự

10.3.2. Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành, người tham gia tố tụng

10.3.3. Các giai đoạn tố tụng hình sự.

Thảo luận 2 tiết

Kiến thức tự chọn 6 tiết

## **13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

Đèn chiếu, màn chiếu, máy tính.

## **14. Yêu cầu về giáo viên:**

Cử nhân Luật trở lên và có kỹ năng sư phạm.

## **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

- Giáo trình pháp luật đại cương – NXB Chính trị Quốc gia 2006
- Giáo trình Pháp luật – Tập thể giáo viên trường CĐ Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp 2
- Các văn bản pháp luật, Hiến pháp, Bộ luật hình sự, dân sự, Bộ luật lao động.
- Giáo trình Pháp luật – Khoa Luật Kinh tế - Đại học Kinh tế TP HCM 2007.

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

- 1. Tên môn học:** TIN HỌC
- 2. Mã số môn học:** 720
- 3. Số tiết:** 60
- 4. Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 3
- 5. Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần
- 6. Mục đích của môn học:**
  - Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản, nền tảng về máy tính, Internet và hệ soạn thảo MS Word, để sinh viên có khả năng nghiên cứu, khai thác và sử dụng các một số ứng dụng trong ngành CNTT.
- 7. Điều kiện tiên quyết:**
  - Chỉ cần hiểu biết sơ lược máy tính.
- 8. Nội dung tóm tắt**
  - Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tin học để dần đi sâu tìm hiểu về ngành CNTT và các lĩnh vực liên quan.
  - Học phần bao gồm các phần chính: khái quát các vấn đề căn bản của CNTT. Hệ điều hành Windows, hướng dẫn khai thác và sử dụng một số dịch vụ trên Internet và hệ soạn thảo MS Word.

*Nhiệm vụ của sinh viên:*

  - Dự lớp: Thời lượng tham gia học lý thuyết: 80 % và 20% thực hành
  - Bài tập: Làm bài tập theo từng chương của môn học.

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
40	20	0	60 tiết

### 10. Phương pháp dạy và học:

- Trình chiếu slide bài giảng và thuyết trình diễn giải.
- Minh họa bằng ví dụ trên máy tính.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

- Dự lớp: 80 % số tiết và làm đầy đủ bài tập của môn học.
- Thi giữa học kỳ: 25 % điểm đánh giá.
- Thi cuối học kỳ: 75 % điểm đánh giá.
- Thang điểm: 10.

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### Chương 1: CÁC VẤN ĐỀ CĂN BẢN CỦA CNTT.

10 tiết

##### I. Các khái niệm căn bản

- I.1. Khái niệm về thông tin
- I.2. Khái niệm về dữ liệu
- I.3. Xử lý thông tin
- I.4. Đơn vị đo thông tin
- I.5. Xử lý thông tin bằng máy tính
- I.5. Chu trình xử lý thông tin

- I.6. Tin học
- I.7. Máy tính điện tử và lịch sử phát triển

## **II. Biểu diễn thông tin trong máy tính**

- II.1. Biểu diễn số trong các hệ đếm
- II.2. Hệ đếm thập phân (decimal system)
- II.3. Hệ nhị phân (binary system)
- II.4. Hệ bát phân (octal system)
- II.5. Hệ thập lục phân (hexa decimal system)
- II.6. Đổi một số nguyên tử hệ thập phân sang hệ đếm cơ số b.
- II.7. Mệnh đề logic
- II.8. Biểu diễn thông tin trong máy tính điện tử.

## **III. Hệ thống phần cứng.**

- III.1. Bộ xử lí trung tâm CPU
- III.2. Bộ nhớ (memory)
- III.3. Thiết bị nhập(input devices)
- III.4. Thiết bị xuất (output devices)

## **IV. Hệ thống phần mềm.**

- IV.1. Hệ điều hành (operating system)
- IV.2. Phần mềm ứng dụng (application software)
- IV.3. Các ngôn ngữ lập trình và chương trình.

## **Chương 2: HỆ ĐIỀU HÀNH WINDOWS XP.**

**20 tiết**

### **I. Tổng quan về Windows.**

- I.1. Khởi động Windows
- I.2. Các thành phần trên desktop
- I.3. Sử dụng chuột (mouse) trong Windows
- I.4. Cửa sổ chương trình
- I.5. Sử dụng menu
- I.6. Thoát khỏi Windows
- I.7. Cách gõ dấu tiếng Việt trong Windows

### **II. Trình ứng dụng Windows Explorer.**

- II.1. Mở Windows Explorer
- II.2. Thay đổi hình thức hiển thị trên khung phải
- II.3. Sắp xếp dữ liệu bên khung phải
- II.4. Quản lý thư mục và tập tin
- II.5. Quản lý đĩa với My Computer
- II.6. My Network place

### **III. Trình ứng dụng Control Panel.**

- III.1. Khởi động
- III.2. Thay đổi cách biểu diễn ngày, giờ, số, tiền tệ
- III.3. Quản lý font chữ
- III.4. Điều chỉnh các thông số của chuột (mouse)

III.5. Điều chỉnh các thông số của bàn phím (keyboard)

Bài tập thực hành của chương này.

**Chương 3: KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG INTERNET**

**10 tiết**

**I. Tổng quan về Internet.**

- I.1 Giới thiệu chung.
- I.2 Tên máy tính.
- I.3 Một số dịch vụ thông dụng trên Internet.
- I.4 Các phương thức kết nối Internet.
- I.5 Các nhà cung cấp dịch vụ Internet.

**II. Sử dụng trình duyệt web Internet Explorer.**

- II.1. Khởi động và thoát.
- II.2. Một số thao tác cơ bản
- II.3. Tìm kiếm thông tin.

**III. Gởi và nhận Email.**

- III.1. Gởi và nhận email bằng Gmail, Yahoo mail.
- III.2. Gởi và nhận email bằng Outlook Express.
- III.3. Một số tiện ích khác.

**Chương 4: NGÔN NGỮ LẬP TRÌNH PASCAL**

**20 tiết**

**I. Tổng quan.**

- I.1 Các thành phần cơ bản
- I.2 Các kiểu dữ liệu chuẩn
- I.3 Hằng, biến và biểu thức.
- I.4 Cấu trúc của một chương trình Pascal.

**II. Các lệnh cơ bản của Pascal.**

- II.1 Lệnh gán.
- II.2 Các thủ tục vào-ra dữ liệu.
- II.3 Câu lệnh điều kiện, câu lệnh lặp.

**III. Các kiểu dữ liệu mở rộng.**

- III.1 Kiểu dữ liệu miền con.
- III.2 Dữ liệu mảng
- III.3 Dữ liệu kiểu xâu kí tự.

**IV. Bản ghi (record)**

- IV.1 Khái niệm về bản ghi.
- IV.2 Khai báo bản ghi.
- IV.3 Mảng các bản ghi.
- IV.4 Cách viết chương trình. .

**13. Trang thiết bị dạy cho môn học:**

Máy chiếu, overhead, phấn, bảng và một số thiết bị khác (nếu có).

**14. Yêu cầu về giáo viên:**

Tốt nghiệp cao đẳng ngành CNTT trở lên.

**15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

**Sách, giáo trình chính.**

- Hoàng Kiếm, Bùi Huy Quỳnh, Giáo trình Tin học đại cương, NXB Giáo dục 2002.
- Tô Văn Nam, Giáo trình Nhập môn tin học, Vụ Giáo dục chuyên nghiệp, NXB Giáo dục 2004.

**Sách tham khảo.**

- Quách Tuấn Ngọc, Giáo trình học căn bản , NXB giáo dục 1995.
- Giáo trình Tin học đại cương, Trường CDKT Cao Thắng 2007
- Nhiều tác giả, Giáo trình Tin học đại cương, NXB Giáo dục 2002

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

**1. Tên môn học:** ANH VĂN 1 (Hệ 2 năm)

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tiết:** 60

**4. Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 1

**5. Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần

**6. Mục đích của môn học:**

Hình thành cho học sinh kiến thức ngôn ngữ và các kỹ năng cơ bản như: nghe, nói, đọc, viết. Ngoài kiến thức ngôn ngữ học sinh còn phải được rèn luyện các kỹ năng ban đầu để có thể giao tiếp tiếng Anh về những vấn đề đơn giản như: có thể đàm thoại về các hoạt động hàng ngày, đọc được các văn bản đơn giản như mẫu khai, chỉ dẫn,... hoặc viết thư cho bạn bè và gia đình. Sau khóa học học sinh có thể tiếp tục học tập hoặc tự nâng cao vốn Anh văn của mình.

**7. Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải học hết lớp 12, đã học qua chương trình Anh văn phổ thông 7 năm hoặc 3 năm.

**8. Nội dung tóm tắt:**

Các bài học dựa trên sách New Headway (Elementary – 3<sup>rd</sup> Edition) của Liz and John Soars tái bản lần thứ 3. Chương trình gồm 12 bài đầu của sách với những nội dung về ngữ pháp, từ vựng, bài tập, đàm thoại căn bản. Sinh viên sẽ học theo 02 cuốn sách bài học và sách bài tập để rèn luyện 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

**9. Kế hoạch lên lớp:**

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
Học theo sách Student's Book	Theo sách: Student's Book và Work Book	Làm theo sách Student's Book và Work Book	120

**10. Phương pháp dạy và học:**

Dạy: theo phương pháp giao tiếp. Chú trọng kỹ năng thực hành.

Học: Sinh viên phải đọc và nghiên cứu trước giáo trình. Trong giờ học sẽ được học lý thuyết và thực hành (học đàm thoại, làm bài tập,...). Hàng ngày học sinh sẽ phải trả bài và dự các bài kiểm tra trong học kỳ. Cuối kỳ học, sinh viên sẽ phải tham gia kỳ thi.

**11. Đánh giá kết thúc môn học:**

Theo quy chế về tổ chức đào tạo kiểm tra và thi: học sinh sẽ phải dự lớp đầy đủ, tham gia tích cực vào giờ học, làm đầy đủ các bài tập và bài kiểm tra. Cuối mỗi kỳ sẽ tham gia vào kỳ thi.

**12. Đề cương chi tiết môn học:**

No.	Lesson Name	Content	Period
<b>Anh văn 1</b>			<b>60</b>
<b>Unit 1</b>	<b>Hello everybody!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + The verb “to be” (am, is, are) + Articles: A/An + Plural nouns. + Possessive adj. (my, your, her, his) + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 2</b>	<b>Meeting People</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + The verb “to be” (questions and negatives) + Possessive cases + Opposite adj. + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 3</b>	<b>The world of work</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Present simple (3 <sup>rd</sup> person – questions and negatives). + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 4</b>	<b>Take it easy!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Present simple (all persons) + Adv. of frequency + like/love + verb-ing + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 5</b>	<b>Where do you live?</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + There is/are + How many...? + Prepositions of place + Some and Any + this/that/these/those + prepositions	5



No.	Lesson Name	Content	Period
Unit 6	Can you speak English?	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + can/can't + could/couldn't + was/were + was born + prepositions	5
		- Practice + Exercises + Revision	5
<b>Final test</b>			

### 13. Trang thiết bị dạy cho môn học:

Sử dụng máy Cassette, Micro, giáo vụ trực quan, phấn, bảng, ...

### 14. Yêu cầu về giáo viên:

Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Anh văn, có nghiệp vụ sư phạm trong giảng dạy Ngoại ngữ.

### 15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học

Sách giáo trình chính: Sách New Headway – Elementary 3<sup>rd</sup> Edition.

Sách tham khảo: Sách ngữ pháp căn bản tiếng Anh – Trần Văn Hải

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

**1. Tên môn học:** ANH VĂN 1 (hệ 3 năm)

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tiết:** 60

**4. Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 1

**5. Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần

**6. Mục đích của môn học:**

Hình thành cho học sinh kiến thức ngôn ngữ và các kỹ năng cơ bản như: nghe, nói, đọc, viết. Ngoài kiến thức ngôn ngữ học sinh còn phải được rèn luyện các kỹ năng ban đầu để có thể giao tiếp tiếng Anh về những vấn đề đơn giản như: có thể đàm thoại về các hoạt động hàng ngày, đọc được các văn bản đơn giản như mẫu khai, chỉ dẫn,... hoặc viết thư cho bạn bè và gia đình. Sau khóa học học sinh có thể tiếp tục học tập hoặc tự nâng cao vốn Anh văn của mình.

**7. Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải học hết lớp 9, đã học qua chương trình Anh văn phổ thông.

**8. Nội dung tóm tắt:**

Các bài học dựa trên sách New Headway (Beginner) của Liz and John Soars. Nội dung các bài học bao gồm phần ngữ pháp, từ vựng, bài tập, đàm thoại căn bản. Sinh viên sẽ học theo 02 cuốn sách bài học và sách bài tập để rèn luyện 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

**9. Kế hoạch lên lớp:**

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
Học theo sách Student's Book	Theo sách: Student's Book và Work Book	Làm theo sách Student's Book và Work Book	120

**10. Phương pháp dạy và học:**

Dạy: theo phương pháp giao tiếp. Chú trọng kỹ năng thực hành.

Học: Sinh viên phải đọc và nghiên cứu trước giáo trình. Trong giờ học sẽ được học lý thuyết và thực hành (học đàm thoại, làm bài tập,...). Hàng ngày học sinh sẽ phải trả bài và dự các bài kiểm tra trong học kỳ. Cuối kỳ học, sinh viên sẽ phải tham gia kỳ thi.

**11. Đánh giá kết thúc môn học:**

Theo quy chế về tổ chức đào tạo kiểm tra và thi: học sinh sẽ phải dự lớp đầy đủ, tham gia tích cực vào giờ học, làm đầy đủ các bài tập và bài kiểm tra. Cuối mỗi kỳ sẽ tham gia vào kỳ thi.

**12. Đề cương chi tiết môn học:**

No.	Lesson Name	Content	Period
<b>Anh văn 1</b>			<b>60</b>
<b>Unit 1</b>	<b>Hello!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + The verb “to be” (am, is, are) + Question with question words + Possessive adj. (my, your, her, his) + Plural nouns.	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 2</b>	<b>Your world</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + The verb “to be” + Possessive adj. + Question with question words.	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 3</b>	<b>Personal information</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + The verb “to be”: negatives, Positive. + Yes/No question and short answer	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Stop and check</b>			<b>2</b>
<b>Unit 4</b>	<b>Family and friends</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Positive adj. + Positive’s + Plural nouns + Have/has	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 5</b>	<b>It’s my life!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Present simple (Positive, Negative, Question) + A/An + Adj + Noun	4
		- Practice + Exercises	4

<b>No.</b>	<b>Lesson Name</b>	<b>Content</b>	<b>Period</b>
<b>Unit 6</b>	<b>Every day</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Present simple + Spelling – Present Simple + Adverbs of fluency	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 7</b>	<b>Places I like</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Question words + Object pronouns + This/that	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Stop and check + Condition test</b>			<b>2</b>
<b>Final Test</b>			

### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học:**

Sử dụng máy Cassette, Micro, giáo vụ trực quan, phấn, bảng, ...

### **14. Yêu cầu về giáo viên:**

Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Anh văn, có nghiệp vụ sư phạm trong giảng dạy Ngoại ngữ.

### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

Sách giáo trình chính: Sách New Headway – Beginner.

Sách tham khảo: Sách ngữ pháp căn bản tiếng Anh – Trần Văn Hải

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

**1. Tên môn học:** ANH VĂN 2 (Hệ 2 năm)

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tiết:** 60

**4. Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 2

**5. Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần

**6. Mục đích của môn học:**

Hình thành cho học sinh kiến thức ngôn ngữ và các kỹ năng cơ bản như: nghe, nói, đọc, viết. Ngoài kiến thức ngôn ngữ học sinh còn phải được rèn luyện các kỹ năng ban đầu để có thể giao tiếp tiếng Anh về những vấn đề đơn giản như: có thể đàm thoại về các hoạt động hàng ngày, đọc được các văn bản đơn giản như mẫu khai, chỉ dẫn,... hoặc viết thư cho bạn bè và gia đình. Sau khóa học học sinh có thể tiếp tục học tập hoặc tự nâng cao vốn Anh văn của mình.

**7. Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải học hết lớp 12, đã học qua chương trình Anh văn phổ thông 7 năm hoặc 3 năm.

**8. Nội dung tóm tắt:**

Các bài học dựa trên sách New Headway (Elementary – 3<sup>rd</sup> Edition) của Liz and John Soars tái bản lần thứ 3. Chương trình gồm 12 bài đầu của sách với những nội dung về ngữ pháp, từ vựng, bài tập, đàm thoại căn bản. Sinh viên sẽ học theo 02 cuốn sách bài học và sách bài tập để rèn luyện 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

**9. Kế hoạch lên lớp:**

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
Học theo sách Student's Book	Theo sách: Student's Book và Work Book	Làm theo sách Student's Book và Work Book	120

**10. Phương pháp dạy và học:**

Dạy: theo phương pháp giao tiếp. Chú trọng kỹ năng thực hành.

Học: Sinh viên phải đọc và nghiên cứu trước giáo trình. Trong giờ học sẽ được học lý thuyết và thực hành (học đàm thoại, làm bài tập,...). Hàng ngày học sinh sẽ phải trả bài và dự các bài kiểm tra trong học kỳ. Cuối kỳ học, sinh viên sẽ phải tham gia kỳ thi.

**11. Đánh giá kết thúc môn học:**

Theo quy chế về tổ chức đào tạo kiểm tra và thi: học sinh sẽ phải dự lớp đầy đủ, tham gia tích cực vào giờ học, làm đầy đủ các bài tập và bài kiểm tra. Cuối mỗi kỳ sẽ tham gia vào kỳ thi.

**12. Đề cương chi tiết môn học:**

No.	Lesson Name	Content	Period
<b>Anh văn 2</b>			<b>60</b>
<b>Unit 7</b>	<b>Then and now</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + past simple (regular and irregular verbs + positive, negative and questions) + Time expressions + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 8</b>	<b>A date to remember</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + past simple (negatives and ago) + Time expressions + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 9</b>	<b>Food you like!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + count and uncount nouns + <i>like</i> and <i>would like</i> + <i>some</i> and <i>any</i> with countable and uncountable nouns + How much ...? How many...? + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 10</b>	<b>Bigger and better!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Comparative and Superlative adj. + <i>have got</i> and <i>has</i> + opposite adj. + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5
<b>Unit 11</b>	<b>Looking good!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + present continuous + <i>Whose?</i> + Possessive pronouns + prepositions	5
		- Practice + Exercises	5

No.	Lesson Name	Content	Period
Unit 12	Life's an adventure!	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + <i>going to</i> + verb + Infinitive of purpose + prepositions	5
		- Practice + Exercises + Revision	5
<b>Final test</b>			

### 13. Trang thiết bị dạy cho môn học:

Sử dụng máy Cassette, Micro, giáo vụ trực quan, phấn, bảng, ...

### 14. Yêu cầu về giáo viên:

Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Anh văn, có nghiệp vụ sư phạm trong giảng dạy Ngoại ngữ.

### 15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học

Sách giáo trình chính: Sách New Headway – Elementary 3<sup>rd</sup> Edition.

Sách tham khảo: Sách ngữ pháp căn bản tiếng Anh – Trần Văn Hải

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

**1. Tên môn học:** ANH VĂN 2 (hệ 3 năm)

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tiết:** 60

**4. Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 2

**5. Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần

**6. Mục đích của môn học:**

Hình thành cho học sinh kiến thức ngôn ngữ và các kỹ năng cơ bản như: nghe, nói, đọc, viết. Ngoài kiến thức ngôn ngữ học sinh còn phải được rèn luyện các kỹ năng ban đầu để có thể giao tiếp tiếng Anh về những vấn đề đơn giản như: có thể đàm thoại về các hoạt động hàng ngày, đọc được các văn bản đơn giản như mẫu khai, chỉ dẫn,... hoặc viết thư cho bạn bè và gia đình. Sau khóa học học sinh có thể tiếp tục học tập hoặc tự nâng cao vốn Anh văn của mình.

**7. Điều kiện tiên quyết:**

Sinh viên phải học hết lớp 9, đã học qua chương trình Anh văn phổ thông.

**8. Nội dung tóm tắt:**

Các bài học dựa trên sách New Headway (Beginner) của Liz and John Soars. Nội dung các bài học bao gồm phần ngữ pháp, từ vựng, bài tập, đàm thoại căn bản. Sinh viên sẽ học theo 02 cuốn sách bài học và sách bài tập để rèn luyện 4 kỹ năng: nghe, nói, đọc, viết.

**9. Kế hoạch lên lớp:**

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
Học theo sách Student's Book	Theo sách: Student's Book và Work Book	Làm theo sách Student's Book và Work Book	120

**10. Phương pháp dạy và học:**

Dạy: theo phương pháp giao tiếp. Chú trọng kỹ năng thực hành.

Học: Sinh viên phải đọc và nghiên cứu trước giáo trình. Trong giờ học sẽ được học lý thuyết và thực hành (học đàm thoại, làm bài tập,...). Hàng ngày học sinh sẽ phải trả bài và dự các bài kiểm tra trong học kỳ. Cuối kỳ học, sinh viên sẽ phải tham gia kỳ thi.

**11. Đánh giá kết thúc môn học:**

Theo quy chế về tổ chức đào tạo kiểm tra và thi: học sinh sẽ phải dự lớp đầy đủ, tham gia tích cực vào giờ học, làm đầy đủ các bài tập và bài kiểm tra. Cuối mỗi kỳ sẽ tham gia vào kỳ thi.

**12. Đề cương chi tiết môn học:**



No.	Lesson Name	Content	Period
<b>Anh văn 2</b>			<b>60</b>
<b>Unit 8</b>	<b>Where I live</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + There is/There are + Any	4
		- Practice + Exercises + Revision	4
<b>Unit 9</b>	<b>Happy birthday!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Were/Was + Past simple -Irregular	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 10</b>	<b>We had a good time!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Past simple positive + Past simple question and negative	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Stop and check</b>			<b>2</b>
<b>Unit 11</b>	<b>We can do it !</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Can: Positive, Negative, Question with words, Yes/No Question and short answer.	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 12</b>	<b>Thank you very much!</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Would like + Like and would like + Would like and want	4
		- Practice + Exercises	4
<b>Unit 13</b>	<b>Here and now</b>	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Present continuous (Positive, Negative, Question with words, Yes/No Question and short answer) + Present simple and Present Continuous	4
		- Practice + Exercises	4

No.	Lesson Name	Content	Period
Unit 14	It's time to go!	- Vocabulary + Expressions - Grammar: + Present continuous for future	4
		- Practice + Exercises	4
Review + Condition test			2
Final test			

### 13. Trang thiết bị dạy cho môn học:

Sử dụng máy Cassette, Micro, giáo vụ trực quan, phấn, bảng, ...

### 14. Yêu cầu về giáo viên:

Tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Anh văn, có nghiệp vụ sư phạm trong giảng dạy Ngoại ngữ.

### 15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học

Sách giáo trình chính: Sách New Headway – Beginner.

Sách tham khảo: Sách ngữ pháp căn bản tiếng Anh – Trần Văn Hải

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. **Tên môn học:** GIÁO DỤC THỂ CHẤT
2. **Mã số môn học:** 801
3. **Số tiết:** 60
4. **Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 1
5. **Thời gian:** Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần
6. **Mục đích của môn học:**
  - Gồm 4 đơn vị học trình bao gồm những nội dung cơ bản của môn học GDTC
  - Quá trình GDTC đối với sinh viên tiến hành trên cơ sở khoa học giáo dục khoa học và hệ thống giáo dục quốc dân.
  - Phần lý luận được truyền thụ theo hình thức bài giảng kết hợp với thực hành.
  - Phần lý luận chuyên môn được giảng dạy.
  - Phần thực hành bao gồm những nội dung nhằm giải quyết cụ thể nhiệm vụ GDTC cho sinh viên. Chú trọng các bài giảng thể lực toàn diện và khắc phục sự mất cân đối của một số sinh viên.
  - Tiếp đến đặc biệt chú trọng việc tập luyện và kiểm tra tiêu chuẩn rèn luyện thân thể, bồi dưỡng kỹ năng vận động và phương pháp tổ chức thi đấu trong các môn thể thao tự chọn, các tố chất cần thiết cho ngành nghề đào tạo.
7. **Điều kiện tiên quyết:** Không.
8. **Nội dung tóm tắt (mô tả vắn tắt nội dung chính của môn học)**
  - Lý thuyết nhập môn.
  - Bài tập thể dục phát triển chung buổi sáng.
  - Chạy 100m.
  - Chạy bền.
  - Nhảy xa.
  - Bóng chuyền.
9. **Kế hoạch lên lớp:**

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
2	58	0	60

### 10. Phương pháp dạy và học:

GV mô tả và thị phạm động tác.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Theo qui chế về tổ chức đánh giá và cấp chứng chỉ khi kết thúc môn học do bộ GD&ĐT. Ban hành theo quyết định của bộ trưởng bộ GD&ĐT số 1262/GĐ-ĐT ngày 12/04/1997

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### I. HỌC PHẦN BẮT BUỘC (30 tiết)

*Mục đích :*

- Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý luận và phương pháp tập luyện.
- Nắm được kỹ thuật cơ bản theo nội dung quy định và vận dụng vào việc luyện tập hàng ngày để nâng cao sức khoẻ và đạt được những chỉ tiêu thể lực và chuẩn rèn luyện thân thể.

*Nội dung:*

**Bài 1: Lý thuyết nhập môn**

- Ý nghĩa GDTC.
- Tác dụng GDTC.

**Bài 2: Bài thể dục phát triển chung buổi sáng**

- Bài thể dục phát triển chung buổi sáng cho nam và nữ.
- Kiểm tra: Kỹ thuật, lý thuyết bài tập phát triển chung.

**Bài 3: Chạy 100m**

- Giới thiệu về chạy ngắn 100m.
- Nguyên lý kỹ thuật chung.
- Kỹ thuật chạy.
- Bước chân.
- Cách đánh tay.

**Bài 4: Chạy bền**

- Kỹ thuật bước chạy.
- Các bài tập bổ trợ.
- Các bài tập tăng cường thể chất.
- Một số trò chơi vận động.

**Bài 5: Nhảy xa kiểu uốn thân**

- Kỹ thuật nhảy xa - nhảy xa kiểu ngò.
- Chạy đà: Cách đo đà.
- Dậm nhảy.
- Bay trên không .
- Rơi xuống đất (tiếp đất).
- Các bài tập bổ trợ cho chạy đà và dậm nhảy.
- Các bài tập tăng cường thể chất.
- Ôn tập.

**II. MÔN HỌC TỰ CHỌN: BÓNG CHUYỀN (30 tiết)**

**Bài 1: Giới thiệu môn học bóng chuyền**

- Kỹ thuật đệm bóng.
- Phân tích kỹ thuật.
- Điểm tiếp xúc bóng.
- Các động tác sai – cách sửa chữa.

**Bài 2: Kỹ thuật chuyền bóng**

- Phân tích kỹ thuật.
- Điểm tiếp xúc bóng.

- Các động tác sai – cách sửa chữa.

### **Bài 3: Kỹ thuật phát bóng**

- Phân tích kỹ thuật.
- Điểm tiếp xúc bóng.
- Các động tác sai – cách sửa chữa.

### **Bài 4: Kỹ thuật đập bóng**

- Phân tích kỹ thuật.
- Điểm tiếp xúc bóng.
- Các động tác sai – cách sửa chữa.

### **Bài 5: Kỹ thuật di chuyển**

### **Bài 6: Hướng dẫn luật thi đấu**

- Phương pháp trọng tài.
- ]Phương pháp thi đấu.
- Ôn tập.

## **13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

- Nhà trường chuẩn bị dụng cụ và sân bãi theo yêu cầu của môn học.
- Chuẩn bị trang thiết bị cho giảng dạy.

## **14. Yêu cầu về giáo viên**

- Giáo viên phải có trình độ đại học hoặc sau đại học.
- Liên tục cập nhật thông tin kiến thức mới.

## **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

- Giáo trình của Bộ Đại Học
- Tài liệu tham khảo.
- Lý luận và phương pháp GDTC. GSTS Đinh Lãm
- Tài liệu về giảng dạy Điền kinh, Bóng chuyền, Cầu lông. Tổng cục TDTT

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. **Tên môn học:** GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG

2. **Mã số môn học:** 800

3. **Số tiết:** 75

4. **Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 1

5. **Thời gian:**

- Học phần II: Số tiết/tuần: 45, tổng số 1 tuần

- Học phần III: Số tiết/tuần: 30, tổng số 1 tuần

6. **Mục đích của môn học:**

Chương trình giáo dục quốc phòng – an ninh dùng cho sinh viên cao nhằm:

- Giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, niềm tự hào và sự trân trọng đối với truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, của các lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam. Về nhiệm vụ, công tác quốc phòng an ninh nhân dân trong tình hình mới, phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam.

- Trang bị kỹ năng quân sự, an ninh cần thiết đáp ứng yêu cầu xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân, sẵn sàng bảo vệ tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa.

7. **Điều kiện tiên quyết:**

Môn Giáo dục quốc phòng có thể bố trí cho học sinh học tập vào năm 1, năm 2.

- Lớp học lý thuyết không quá 150 Sinh viên

- Lớp học thực hành không quá 50 Sinh viên

8. **Nội dung tóm tắt**

- Môn học trang bị cho học sinh những kiến thức cần thiết về quốc phòng - an ninh, một số nhiệm vụ công tác quốc phòng - an ninh của Đảng, nhà nước trong tình hình mới, bao gồm những nội dung chủ yếu về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, phòng chống chiến tranh công nghệ cao, đánh bại chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới, an ninh quốc gia, đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Rèn luyện kỹ năng đội ngũ, thực hành bắn súng tiểu liên AK; Huấn luyện những động tác cơ bản chiến thuật chiến đấu bộ binh, hành động của từng người trong công sự, ngoài công sự trong chiến đấu tiến công và phòng ngự.

**NHIỆM VỤ CỦA SINH VIÊN HỌC SINH:**

- Phải đọc và nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu tham khảo, chuẩn bị bài chu đáo, làm đầy đủ bài tập, tích cực, chủ động nêu ý kiến khi giáo viên yêu cầu.

- Sau khi học xong chương trình, Sinh viên phải hiểu rõ các đường lối quân sự của Đảng, các chủ trương chính sách của Đảng về công tác quốc phòng – an ninh. Nắm chắc một số nội dung về quân sự chung.

- Nêu cao tinh thần trách nhiệm của bản thân, tích cực tham gia đóng góp công sức của mình, cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, bảo vệ vững chắc tổ quốc Việt nam xã hội chủ nghĩa.

9. **Kế hoạch lên lớp:**

Học phần II:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
45	0	0	45

Học phần III:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
6	24	0	30

### 10. Phương pháp dạy và học:

Thực hiện theo quy định tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập môn học giáo dục quốc phòng an ninh, ban hành kèm theo quyết định số 69/2007/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 11 năm 2007 của bộ trưởng GDĐT.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Học sinh trung cấp chuyên nghiệp có đầu vào tốt nghiệp trung học phổ thông, học hai học phần II và III.

- Học phần II (45 tiết – 03 đơn vị học trình) thi lý thuyết
- Học phần III (30 tiết – 02 đơn vị học trình) thi thực hành
- Điểm TKMH là trung bình cộng của hai học phần II và III.

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### HỌC PHẦN II

#### BÀI 1: ( 06 tiết)

### PHÒNG CHỐNG CHIẾN LƯỢC “DIỄN BIẾN HÒA BÌNH”, BẠO LOẠN LẬT ĐỔ CỦA CÁC THỂ LỰC THÙ ĐỊCH ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM.

#### I. Mục đích yêu cầu:

Nắm vững âm mưu thủ đoạn “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá các nước XHCN và cách mạng Việt Nam hiện nay, trên cơ sở đó để mỗi người đề cao cảnh giác cách mạng, góp phần cùng toàn Đảng, toàn dân và lực lượng vũ trang làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của chúng.

Ra sức học tập trau dồi phẩm chất, năng lực của người đoàn viên thanh niên, kế tiếp các thế hệ cha anh góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt nam XHCN.

#### II. Nội dung:

1. Chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội.
2. Chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá cách mạng Việt Nam.
3. Mục tiêu, nhiệm vụ, quan điểm và phương châm phòng, chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của Đảng, nhà nước ta.
4. Những giải pháp phòng, chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam hiện nay.

#### BÀI 2: ( 06 tiết)

### PHÒNG CHỐNG ĐỊCH TIẾN CÔNG HOẢ LỰC BẰNG VŨ KHÍ CÔNG NGHỆ CAO

#### I. Mục đích yêu cầu:

Nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về khái niệm, đặc điểm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh tương lai (nếu xảy ra).

Nắm được những kiến thức cơ bản về vũ khí công nghệ cao. Tiếp tục nghiên cứu nâng cao nhận thức trong phòng tránh vũ khí công nghệ cao.

## **II. Nội dung:**

1. Khái niệm, thủ đoạn đánh phá và khả năng sử dụng vũ khí công nghệ cao của địch trong chiến tranh.
2. Một số biện pháp phòng chống địch tiến công hỏa lực bằng vũ khí công nghệ cao.

### **BÀI 3: ( 07 tiết )**

## **XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG DÂN QUÂN TỰ VỆ, LỰC LƯỢNG DỰ BỊ ĐỘNG VIÊN VÀ ĐỘNG VIÊN CÔNG NGHIỆP QUỐC PHÒNG.**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Nhằm trang bị cho HS những kiến thức cơ bản về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng.

Làm chuyển biến nhận thức nâng cao trách nhiệm công dân trong xây dựng LLDQTV, LLDBĐV và động viên công nghiệp quốc phòng, nâng cao trách nhiệm đạt kết quả tốt trong học tập.

### **II. Nội dung:**

1. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ.
2. Xây dựng lực lượng dự bị động viên.
3. Động viên công nghiệp quốc phòng.

### **BÀI 4: ( 06 tiết )**

## **XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ CHỦ QUYỀN LÃNH THỔ BIÊN GIỚI QUỐC GIA.**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia của nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Những nội dung chủ yếu về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia của nước ta trong tình hình hiện nay.

Nâng cao lòng tự hào yêu nước và ý thức trách nhiệm công dân trong việc góp phần xây dựng, bảo vệ và giữ gìn toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ, biên giới quốc gia của tổ quốc Việt Nam XHCN.

### **II. Nội dung:**

1. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ quốc gia.
2. Xây dựng và bảo vệ biên giới quốc gia.
3. Quan điểm của đảng và nhà nước ta về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.

### **BÀI 5 (5 tiết)**

## **MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ DÂN TỘC, TÔN GIÁO VÀ ĐẤU TRANH PHÒNG CHỐNG ĐỊCH LỢI DỤNG VẤN ĐỀ DT-TG CHỐNG PHÁ CMVN.**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Trang bị cho học sinh những kiến thức chung, cơ bản nhất về dân tộc, tôn giáo, giải quyết những vấn đề dân tộc, tôn giáo theo quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, và quan điểm, chính sách của Đảng, nhà nước ta trong giai đoạn hiện nay.



Nâng cao ý thức trách nhiệm, chất lượng hiệu quả, tuyên truyền thực hiện quan điểm, chính sách dân tộc, tôn giáo của đảng, nhà nước ta, cảnh giác đấu tranh địch lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch.

## **II. Nội dung:**

1. Một số vấn đề cơ bản về dân tộc.
2. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo.
3. Đấu tranh địch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng việt nam.

### **BÀI 6 ( 5 tiết)**

## **NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ BẢO VỆ AN NINH QUỐC GIA VÀ GIỮ GÌN TRẬT TỰ, AN TOÀN XÃ HỘI.**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Giới thiệu cho học sinh những kiến thức cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Trên cơ sở đó nhận thức đúng đắn về nghĩa vụ và trách nhiệm của mình trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

### **II. Nội dung.**

1. Các khái niệm và nội dung cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.
2. Tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.
3. Dự báo tình hình an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội trong thời gian tới.
4. Đối tác và đối tượng đấu tranh trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.
5. Một số quan điểm của Đảng và nhà nước trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.
6. Vai trò trách nhiệm của học sinh trong công tác bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

### **BÀI 7 ( 5 tiết)**

## **XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về công tác vận động quần chúng bảo vệ an ninh trật tự và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc, giúp người học nhận thức đúng về vai trò của quần chúng nhân dân trong công tác bảo vệ an ninh trật tự.

Nắm được các hình thức, biện pháp tổ chức, vận động nhân dân tham gia phong trào bảo vệ an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở.

### **II. Nội dung.**

1. Nhận thức chung về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.
2. Nội dung phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.
3. Trách nhiệm của học sinh trong việc tham gia xây dựng phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc.

### **BÀI 8 ( 5 tiết)**

## **NHỮNG VẤN ĐỀ CƠ BẢN VỀ ĐẤU TRANH**

## **PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM VÀ TỆ NẠN XÃ HỘI**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản về tội phạm và các tệ nạn xã hội; Nội dung và phương pháp phòng ngừa tội phạm, các loại tệ nạn xã hội cụ thể trong xã hội và trong nhà trường.

Hiểu được nội dung, nhiệm vụ phòng chống tội phạm và các loại tệ nạn xã hội, tham gia tích cực trong nhiệm vụ phòng chống tội phạm và các loại tệ nạn xã hội trong nhà trường và khu vực dân cư.

### **II. Nội dung.**

1. Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm.
2. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội.

## **HỌC PHẦN III**

### **BÀI 9 ( 5 tiết)**

#### **TỪNG NGƯỜI TRONG CHIẾN ĐẤU TIỀN CÔNG**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Huấn luyện cho học sinh nắm được đặc điểm mục tiêu, thủ đoạn đối phó của địch ở một số mục tiêu thường gặp trong công sự và mục tiêu ngoài công sự; Cách đánh và hành động của từng người khi đánh từng loại mục tiêu.

Nắm được những nội dung cơ bản về đặc điểm của địch, cách đánh và hành động của từng người khi đánh chiếm từng loại mục tiêu.

### **II. Nội dung**

1. Nhiệm vụ, yêu cầu chiến thuật.
2. Hành động của chiến sĩ sau khi nhận nhiệm vụ.
3. Thực hành chiến đấu.
4. Hành động của từng người sau khi đánh chiếm được mục tiêu.

### **BÀI 10 ( 5 tiết)**

#### **TỪNG NGƯỜI TRONG CHIẾN ĐẤU PHÒNG NGỰ**

### **I. Mục đích yêu cầu:**

Huấn luyện cho học sinh nắm được đặc điểm, thủ đoạn tiến công của địch; Nội dung công tác chuẩn bị và hành động của từng người trong chiến đấu phòng ngự.

Nắm được nội dung cơ bản và yêu cầu chiến thuật, công tác chuẩn bị và hành động chiến đấu của từng người trong phòng ngự.

### **II. Nội dung**

1. Đặc điểm tiến công của địch.
2. Nhiệm vụ, yêu cầu chiến thuật.
3. Hành động của từng người sau khi nhận nhiệm vụ.
4. Hành động của từng người khi thực hành chiến đấu.

### **BÀI 11 ( 20 tiết)**

#### **KỸ THUẬT BẮN SÚNG TIÊU LIÊN AK**

### **I. Mục đích yêu cầu**

Trang bị cho học sinh nắm được một số nội dung cơ bản về lý thuyết ngắm bắn; thực hành ngắm chụm và trúng, thành thực động tác thực hành bắn, biết bắn trúng vào mục tiêu cố định có tính điểm.

Thành thạo cách lấy đường ngắm chụm và trúng; tích cực luyện tập động tác bắn vào mục tiêu cố định, khi kiểm tra đạt kết quả cao nhất.

## **II. Nội dung**

1. Ngắm bắn
2. Ngắm chụm và trúng
3. Tư thế động tác bắn, bắn và thôi bắn súng tiểu liên AK.
4. Tập bắn mục tiêu cố định ban ngày bằng súng tiểu liên AK.

### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

- Máy chiếu đa năng.

- Thiết bị dạy học giáo dục quốc phòng - an ninh đã được quy định trong danh mục và tiêu chuẩn bộ mẫu thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng cho các trường trung học phổ thông, trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học.

### **14. Yêu cầu về giáo viên**

Giáo viên giáo dục quốc phòng – an ninh trước khi thực hiện kế hoạch giảng dạy phải được tập huấn về nội dung chương trình, bài giảng, phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập.

### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

#### ***Sách, giáo trình chính:***

[1] Giáo trình Giáo dục quốc phòng – an ninh, tập 1 + 2 (Dùng cho học sinh các trường trung cấp chuyên nghiệp) – Nguyễn Hữu Hảo, Phan Tân Hưng, Nguyễn Thanh Nghị ... - NXBGD – 08/2008

#### ***Sách tham khảo:***

[1] Nghệ thuật Việt Nam đánh giặc giữ nước – Bộ quốc phòng.

[2] Sách dạy bắn súng tiểu liên AK, cục quân huấn- Bộ tổng tham mưu – năm 1997

[3] Sách dạy sử dụng lựu đạn/ cục quân huấn- Bộ tổng tham mưu – năm 1998

[4] Giáo trình kiểm tra kỹ thuật chiến đấu bộ binh/ cục quân huấn- Bộ tổng tham mưu – năm 2005

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: KỸ THUẬT ĐIỆN
2. Mã số môn học: 304
3. Số tiết: 45
4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 2
5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5, tổng số 9 tuần
6. Mục đích của môn học:

Giúp cho học sinh khái niệm chung về mạch điện. Dòng điện hình sin. Các phương pháp giải mạch hình sin xác lập. Mạch điện ba pha. Khái niệm chung về máy điện. Máy biến áp. Máy điện không đồng bộ. Máy điện đồng bộ. Máy điện một chiều.

### 7. Điều kiện tiên quyết:

Sinh viên, nắm được các định luật cơ bản về mạch điện, phân tích và giải được các bài toán mạch điện xoay chiều.

### 8. Nội dung tóm tắt:

Học phần gồm 07 chương bao gồm các khái quát cơ bản của mạch điện, các định luật cơ bản của mạch điện, các phương pháp phân tích và giải mạch điện DC và AC. Cấu tạo nguồn xoay chiều ba pha, tải ba pha, mạch ba pha, phương pháp giải mạch điện xoay chiều ba pha, trình bày các nguyên lý cơ bản trong việc vận hành những loại máy điện thông dụng gồm: Máy biến áp, động cơ không đồng bộ, máy điện đồng bộ, máy điện một chiều.

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
30	0	15	45

### 10. Phương pháp dạy và học:

Thuyết trình.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Hình thức thi trắc nghiệm.

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### CHƯƠNG I : NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ MẠCH ĐIỆN

I. Mạch điện:

II. Các đại lượng đặc trưng quá trình năng lượng trong mạch điện

III. Mô hình mạch điện, các thông số

IV. Hai định luật Kiéochôp

#### CHƯƠNG II : DÒNG ĐIỆN HÌNH SIN

I. Các đại lượng đặc trưng cho dòng điện hình sin

II. Trị số hiệu dụng của dòng điện hình sin

III. Biểu diễn dòng điện hình sin bằng vectơ

IV. Biểu diễn dòng điện hình sin bằng số phức

V. Dòng điện hình sin trong nhánh thuần trở

VI. Dòng điện hình sin trong nhánh thuần cảm

VII. Dòng điện hình sin trong nhánh thuần dung

VIII. Dòng điện hình sin trong nhánh R-L-C mắc nối tiếp

IX. Công suất trong dòng điện hình sin

X. Nâng cao hệ số công suất  $\cos\varphi$ .

### **CHƯƠNG III : CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH MẠCH ĐIỆN**

I. Khái niệm chung.

II. Ứng dụng số phức để giải mạch điện.

III. Các phương pháp biến đổi tương đương.

IV. Phương pháp dòng điện nhánh.

V. Phương pháp dòng điện vòng.

VI. Phương pháp điện áp nút.

VII. Nguyên lý xếp chồng .

### **CHƯƠNG IV : MẠCH BA PHA**

I. Khái niệm chung về mạch ba pha .

II. Mạch ba pha phụ tải nối hình sao.

III. Mạch ba pha phụ tải nối hình tam giác.

IV. Công suất mạch ba pha.

V. Cách giải mạch ba pha đối xứng.

VI. Cách nối nguồn và tải trong mạch điện ba pha .

### **CHƯƠNG V: MÁY ĐIỆN**

I. Định nghĩa và phân loại.

II. Các định luật điện từ cơ bản dùng trong máy điện.

III. Các vật liệu chế tạo máy điện.

IV. Phát nóng và làm mát máy điện.

V. Máy biến áp.

1. Khái niệm chung về máy biến

2. Các máy biến áp đặc biệt.

3. Cấu tạo và nguyên lý làm việc của máy biến áp.

4. Máy biến áp 3 pha.

5. Các máy biến áp đặc biệt.

VI. Máy điện không đồng bộ.

1. Khái niệm chung.

2. Cấu tạo máy điện không đồng bộ ba pha

3. Nguyên lý của máy điện không đồng bộ

4. Mở máy động cơ điện không đồng bộ ba pha.

5. Các đặc tính của động cơ điện không đồng bộ ba pha và một pha.

VII. Khái niệm và nguyên lý làm việc của máy điện đồng bộ

VIII. Khái niệm và nguyên lý làm việc của máy điện một chiều

### **CHƯƠNG VI: AN TOÀN ĐIỆN**

I. Tác dụng sinh lí của dòng điện với cơ thể người

II. Các trường hợp thường gây tai nạn điện

III. Các biện pháp bảo vệ an toàn điện.

1. Nối đất

2. Các phương tiện bảo vệ
  3. Những quy định về an toàn điện
- IV. Cấp cứu người bị tai nạn điện

## **CHƯƠNG VII: MẠNG ĐIỆN DÂN DỤNG VÀ CÔNG NGHIỆP**

- I. Khái niệm
- II. Mạng điện sinh hoạt
- III. Mạng điện công nghiệp.

### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học:**

Máy chiếu.

### **14. Yêu cầu về giáo viên:**

Kỹ sư, cử nhân điện công nghiệp.

### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

#### **- Sách giáo trình chính :**

[1] Kỹ thuật điện : NGUYỄN KIM ĐÍNH. Nhà xuất bản khoa học kỹ thuật năm 2001.

#### **- Sách tham khảo :**

[1] Kỹ thuật điện : NGUYỄN CHU HÙNG – TÔN THẮT CẢNH HÙNG. ĐHQG - TP.HCM NĂM 2000

[2] Kỹ thuật điện : ĐẶNG VĂN ĐÀO. Nhà xuất bản giáo dục năm 2002.

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: CƠ ỨNG DỤNG
2. Mã số môn học:
3. Số tiết: 30
4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 1
5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5, tổng số 6 tuần
6. Mục đích của môn học:

Cung cấp các kiến thức cơ bản về lực, phương pháp xác định phản lực liên kết và sự cân bằng hệ lực của vật thể của cơ hệ và phương pháp khảo sát các hệ lực: phẳng ngẫu lực và moment, tính ứng suất và biến dạng của vật liệu kim loại trong miền đàn hồi. Các đặc trưng của miền chuyển được nội lực, vẽ biểu đồ chuyển động chất điểm, chuyển động tịnh tiến và chuyển động quay, chuyển động song phẳng của vật rắn cách xác định nội lực của các thanh chịu lực; tính được biến suất và biến dạng của các thanh chịu lực. Xác định được kích thước, tải trọng cho phép chi tiết máy hay công trình, nguyên lý làm việc của các loại chuyển động và phương pháp tính toán thiết chế các chi tiết máy

### 7. Điều kiện tiên quyết:

Không.

### 8. Nội dung tóm tắt:

Cung cấp các kiến thức cơ bản về:

- Tĩnh học: các tiên đề tĩnh học, lực, liên kết, phản lực liên kết, phương pháp khảo sát các hệ lực: phẳng, ngẫu lực và moment, tính ứng suất và biến dạng của vật liệu kim loại trong miền đàn hồi.
- Động học: các đặc trưng chuyển động của chất điểm, chuyển động tịnh tiến và chuyển động quay, chuyển động song phẳng của vật rắn.
- Sức bền vật liệu: các phương pháp tính toán và các sức bền chịu lực của các chi tiết máy.

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
25	0	5	30

### 10. Phương pháp dạy và học:

Thuyết trình.

Thảo luận

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

Thi giữa học kì: 25 % điểm đánh giá.

Thi cuối học kì: 75 % điểm đánh giá.

Hình thức thi tự luận

Thang điểm 10

### 12. Đề cương chi tiết môn học

#### Chương 1

#### CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VÀ HỆ TIÊN ĐỀ TĨNH HỌC

##### I. Các khái niệm cơ bản

##### I.1. Vật rắn tuyệt đối

- I.2. Cân bằng
- I.3. Lực
- I.4. Một số định nghĩa khác

## **II. Hệ tiên đề tĩnh học**

### **III. Liên kết - Phản lực liên kết**

- III.1. Khái niệm
- III.2. Một số liên kết thường gặp

### **IV. Nhận định hệ lực tác dụng lên vật rắn**

#### **Chương 2**

### **HỆ LỰC PHẪNG ĐẶC BIỆT**

#### **I. Hệ lực phẳng đồng quy**

- I.1. Khảo sát HLPĐQ bằng phương pháp tĩnh học
- I.2. Khảo sát HLPĐQ bằng phương pháp giải tích
- I.3. Điều kiện cân bằng của hệ lực phẳng đồng quy

#### **II. Hệ lực phẳng song song**

- II.1. Hợp hai lực song song
- II.2 Hợp hệ lực phẳng song song
- II.3. Điều kiện cân bằng của hệ lực phẳng song song

#### **III. Hệ lực phẳng bất kỳ**

- III.1. Momen của một lực đối với một điểm
- III.2. Ngẫu lực
- III.3. Thu hệ phẳng bất kỳ về một tâm
- III.4. Điều kiện cân bằng của hệ lực phẳng bất kỳ
- III.5. Phương pháp giải bài toán hệ lực phẳng

#### *Chương 3*

### *ĐẶC TRƯNG HÌNH HỌC CỦA MẶT PHẪNG CẮT NGANG*

#### **I. Khái niệm**

#### **II Trọng tâm của vật rắn**

#### **III. Mômen tĩnh của mặt cắt ngang**

- III.1. Mômen tĩnh đối với một trục
- III.2. Công thức xác định mômen tĩnh của một hình phẳng đặc biệt

#### **IV. Mômen quán tính của mặt cắt ngang**

- IV.1. Mômen quán tính đối với một trục
- IV.2. Mômen quán tính độc cực

#### **V. Mômen quán tính đối với hệ trục song song**

#### *Chương 4*

### *CHUYỂN ĐỘNG CỦA ĐIỂM*

#### **I. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp véc tơ**

#### **II. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp tọa độ Đề Các**

#### **III. Khảo sát chuyển động của điểm bằng phương pháp tọa độ Tự Nhiên**

#### **IV. Những chuyển động thường gặp**



*Chương 5*

**CHUYỂN ĐỘNG CƠ BẢN CỦA VẬT RẮN**

- I. Chuyển động tịnh tiến của vật rắn**
- II. Chuyển động quay của vật rắn quanh một trục cố định**
- III. Chuyển động của điểm thuộc vật rắn quanh trục cố định**

**Chương 6**

**CHUYỂN ĐỘNG TỔNG HỢP CỦA ĐIỂM**

- I. Khái niệm và định nghĩa**
- II. Định lý hợp vận tốc và gia tốc**

*Chương 7*

**CHUYỂN ĐỘNG SONG PHẪNG CỦA VẬT RẮN**

- I. Khái niệm về chuyển động song phẳng của vật**
- II. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phép tịnh tiến và quay**
- III. Khảo sát chuyển động song phẳng bằng phép tịnh tiến và quay tâm tức thời**

**Chương 8**

**CÁC ĐỊNH LUẬT CƠ BẢN**

- I. Các định luật cơ bản động lực học**
  - I.1. Định luật quán tính
  - I.2. Định luật cơ bản của động lực học
  - I.3. Định luật tác dụng và phản tác dụng
- II. Hai bài toán cơ bản của động lực học**
  - II.1 Bài toán thuận
  - II.2 Bài toán nghịch
- III. Phương trình vi phân của chuyển động**

**Chương 9**

**CÁC KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ SỨC BỀN VẬT LIỆU**

- I. Nhiệm vụ đối tượng nghiên cứu môn học**
  - II. Các giả thiết cơ bản**
  - III. Ngoại lực - nội lực - phương pháp khảo sát - ứng suất**
  - IV. Các loại biến dạng cơ bản**

**Chương 10**

**KÉO - NÉN ĐÚNG TÂM**

- I. Khái niệm - lực dọc - biểu đồ lực dọc**
- II. Ứng suất - biến dạng**
- III. Ứng suất cho phép - hệ số an toàn - Ba bài toán cơ bản**

**Chương 11**

**XOẮN THUẦN TUÝ**

- I. Khái niệm - mômen xoắn nội lực - biểu đồ mômen xoắn**
  - I.1 Khái niệm
  - I.2. Mômen xoắn nội lực
  - I.3. Biểu đồ mômen xoắn
- II. Ứng suất và biến dạng**
  - II.1. Quan sát biến dạng của thanh

- II.2. Công thức tính ứng suất tiếp trên mặt cắt - Biểu đồ phân bố ứng suất
- II.3. Hình dạng hợp lý của mặt cắt ngang
- II.4. Biến dạng của thanh chịu xoắn
- III. Tính thanh cơ mặt cắt trụ chịu xoắn**
- III.1. Điều kiện bền - Ba bài toán cơ bản
- III.2. Điều kiện cứng - Ba bài toán cơ bản

## **Chương 12**

### **UỐN NGANG PHẪNG**

- I. Khái niệm chung**
- II. Nội lực và biểu đồ nội lực**
- III. Liên hệ vi phân với cường độ tải trọng phân bố, lực cắt và mômen uốn**
- III.1. Liên hệ vi phân
- III.2. Phương pháp vẽ nhanh biểu đồ nội lực
- IV. Điều kiện bền của dầm chịu uốn ngang phẳng**
- IV.1. Ứng suất pháp trên mặt cắt ngang của dầm chịu uốn ngang phẳng
- IV.2. Ứng suất tiếp trên mặt cắt ngang của dầm chịu uốn ngang phẳng
- IV.3. Điều kiện bền của dầm chịu uốn ngang phẳng

## **Chương 13**

### **THANH CHỊU LỰC PHỨC TẠP**

- I. Uốn xiên**
- II.1. Khái niệm
- II.2. Tính ứng suất
- II.3. Điều kiện bền - Ba bài toán cơ bản
- II.4. Trục trung hòa
- II . Uốn xoắn đồng thời**
- III.1. Khi niệm
- III.2. Tính ứng suất
- III.3. Điều kiện bền - Ba bài toán cơ bản

#### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

Máy chiếu, bảng.

#### **14. Yêu cầu về giáo viên**

Kỹ sư, cử nhân cơ khí.

#### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

##### **- Sách giáo trình chính :**

- [1]. Đỗ Sanh, Nguyễn Văn Vượng, Cơ học ứng dụng NXB giáo dục 2004.
- [2]. Nguyễn Nhật Lệ, Nguyễn Văn Vượng, BT Cơ ứng dụng, NXB giáo dục 2004
- [3]. Đặng Viết Cường, Cơ ứng dụng kỹ thuật, NXB KH & KT 2005

##### **- Sách tham khảo.**

- [1]. Bài giảng Cơ học ứng dụng - Trường Cao Đẳng Kinh Tế Kỹ Thuật CN II.
- [2]. Sức bền vật liệu (2 tập). NXB ĐH & THCN - 1970.
- [3]. Nguyễn Văn Nhậm, Đinh Đăng Miễn, Sức bền vật liệu. NXB ĐH & THCN-1981.

- [4]. Lê Quang Minh, Nguyễn Văn Vượng, Sức bền vật liệu (3 tập) - NXB giáo dục 2003.
- [5]. Lê Ngọc Hồng, Sức bền vật liệu, NXB KH & KT 2000.
- [6]. L Hồng Tuấn, Bùi Công Thành, Sức bền vật liệu (2 tập), NXB KH & KT 1998.
- [7]. Đỗ Kiến Quốc (chủ biên), Sức bền vật liệu, NXB ĐHQG -TP.HCM 2004.
- [8]. Bài tập Sức bền vật liệu, NXB ĐH & THCN.
- [9]. Nguyễn Xun Lựu (chủ biên), Bi tập Sức bền vật liệu, NXB GTVT 2000.
- [10]. Bùi Trọng Lựu, Nguyễn Văn Vượng, Bài tập Sức bền vật liệu. NXB giáo dục 2004.

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: VẼ KỸ THUẬT
2. Mã số môn học: 226
3. Số tiết: 60
4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 1
5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5, tổng số 12 tuần
6. Mục đích của môn học:
  - Học sinh đọc và phân tích được bản vẽ theo phương pháp hình chiếu vuông góc.
  - Vẽ được các bản vẽ chi tiết đơn giản.
7. Điều kiện tiên quyết:
  - Học sinh học song song với các môn học cơ sở.
8. Nội dung tóm tắt:
  - Các tiêu chuẩn về bản vẽ kỹ thuật.
  - Vẽ hình chiếu của vật thể từ hình chiếu trực đo (hoặc mẫu)
  - Dụng hình chiếu trực đo của vật thể từ ba hình chiếu vuông góc.
  - Vẽ hình cắt, mặt cắt.
  - Đọc bản vẽ và vẽ hình chiếu thứ ba.
  - Rèn luyện tính cẩn thận, cẩn cù, tỉ mỉ, chính xác, khoa học.
9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
45	0	15	60

10. Phương pháp dạy và học:
  - Thuyết trình.
  - Thảo luận.
11. Đánh giá kết thúc môn học:
  - Thi giữa học kỳ: 25% điểm đánh giá.
  - Thi cuối kỳ: 75% điểm đánh giá.
  - Hình thức thi: viết
  - Thang điểm: 10.
12. Đề cương chi tiết môn học

### CHƯƠNG 1

#### MỞ ĐẦU

1 tiết ( lý thuyết: 1, bài tập: 0 )

#### I. Lịch sử phát triển

#### II. Vai trò của bản vẽ kỹ thuật trong sản xuất

#### III. Vật liệu vẽ

1. Giấy vẽ
2. Bút vẽ
3. Các vật liệu khác

#### IV. Dụng cụ vẽ và cách sử dụng

1. Ván vẽ

2. Thước T
3. Êke
4. Compa
5. Các dụng cụ vẽ khác

**CHƯƠNG 2**  
**TIÊU CHUẨN TRÌNH BÀY BẢN VẼ KỸ THUẬT**  
**4 tiết ( lý thuyết: 4, bài tập: 0 )**

**I. Khổ giấy**

**II. Khung bản vẽ và khung tên**

1. Khung bản vẽ
2. Khung tên

**III. Tỷ lệ**

**IV. Nét vẽ**

1. Các loại nét vẽ
2. Chiều rộng nét vẽ
3. Quy tắc vẽ

**V. Chữ viết và chữ số**

1. Khổ chữ
2. Kiểu chữ

**VI. Ghi kích thước**

1. Quy định chung
2. Đường gióng và đường kích thước
3. Mũi tên
4. Ghi chữ số kích thước
5. Ghi các ký hiệu

**CHƯƠNG 3**  
**VẼ HÌNH HỌC**  
**5 tiết ( lý thuyết: 5, bài tập: 0 )**

**I. Dụng hình cơ bản**

1. Dụng đường thẳng song song
2. Dụng đường thẳng vuông góc
3. Chia đều đoạn thẳng
4. Chia đều đường tròn
5. Chia đều góc

**II. Dụng một số đường cong hình học**

1. Elíp
2. Ô van
3. Đường thân khai của đường tròn
4. Đường Acsimet

### **III. Vẽ nối tiếp**

1. Vẽ cung tròn nối tiếp với hai đường thẳng
2. Vẽ cung tròn nối tiếp với một đường thẳng và một cung tròn khác
3. Vẽ cung tròn nối tiếp với hai cung tròn khác

## **CHƯƠNG 4**

### **HÌNH CHIẾU VUÔNG GÓC**

**10 tiết ( lý thuyết: 7, bài tập: 3 )**

#### **I. Phép chiếu**

1. Phép chiếu xuyên tâm
2. Phép chiếu song song
3. Phép chiếu vuông góc

#### **II. Hình chiếu vuông góc của điểm, đường thẳng, mặt phẳng.**

1. Hình chiếu vuông góc của điểm
2. Hình chiếu vuông góc của đường thẳng
3. Hình chiếu vuông góc của mặt phẳng

#### **III. Hình chiếu vuông góc của các khối hình học**

1. Hình chiếu vuông góc của đa diện
  - a. Hình chiếu vuông góc của lăng trụ
  - b. Hình chiếu vuông góc của hình chóp – chóp cụt
2. Hình chiếu vuông góc của khối tròn
  - a. Hình chiếu vuông góc của hình trụ
  - b. Hình chiếu vuông góc của hình nón-nón cụt
  - c. Hình chiếu vuông góc của hình cầu

## **CHƯƠNG 5**

### **GIAO TUYẾN CỦA VẬT THỂ**

**5 tiết ( lý thuyết: 5, bài tập: 0 )**

#### **I. Giao tuyến của mặt phẳng với các khối hình học**

1. Giao tuyến của mặt phẳng với khối đa diện
2. Giao tuyến của mặt phẳng với hình trụ
3. Giao tuyến của mặt phẳng với mặt cầu

#### **II. Giao tuyến của các khối hình học**

1. Giao tuyến của 2 khối đa diện
2. Giao tuyến của 2 khối tròn
3. Giao tuyến của khối đa diện với khối tròn

## **CHƯƠNG 6: BIỂU DIỄN VẬT THỂ**

**10 tiết ( lý thuyết: 7, bài tập: 3 )**

#### **I. Hình chiếu**

1. Hình chiếu cơ bản

2. Hình chiếu phụ
3. Hình chiếu riêng phần
4. Hình trích

## **II. Cách ghi kích thước vật thể**

1. Phân tích kích thước
  - a. Kích thước định hình
  - b. Kích thước định vị
  - c. Kích thước định khối
2. Phân bố kích thước

## **III. Vẽ ba hình chiếu từ hình chiếu trục đo của vật thể**

## **IV. Vẽ hình chiếu thứ ba từ hai hình chiếu của vật thể**

## **V. Bài tập**

# **CHƯƠNG 7**

## **HÌNH CẮT - MẶT CẮT**

**7 tiết ( lý thuyết: 5, bài tập: 2 )**

### **I. Khái niệm về hình cắt - mặt cắt**

### **II. Các loại hình cắt và ứng dụng**

1. Chia theo vị trí mặt phẳng cắt
  - a. Hình cắt đứng
  - b. Hình cắt bằng
  - c. Hình cắt cạnh
  - d. Hình cắt nghiêng
2. Chia theo số lượng mặt phẳng cắt
  - a. Hình cắt đơn giản
  - b. Hình cắt phức tạp

### **III. Hình cắt riêng phần**

### **IV. Hình cắt kết hợp**

### **V. Các loại mặt cắt và ứng dụng**

1. Mặt cắt rời
2. Mặt cắt chập

### **VI. Ký hiệu và qui ước trên hình cắt**

### **VII. Bài tập**

# **CHƯƠNG 8**

## **HÌNH CHIẾU TRỤC ĐO**

**8 tiết ( lý thuyết: 5, bài tập: 3 )**

### **I. Hình chiếu trục đo vuông góc**

1. Hình chiếu trục đo vuông góc đều
2. Hình chiếu trục đo vuông góc cân

### **II. Hình chiếu trục đo xiên góc**

1. Hình chiếu trục đo đứng đều

2. Hình chiếu trục đo đứng cân

**III. Các qui ước về hình chiếu trục đo**

**IV. Cách dựng hình chiếu trục đo**

**V. Vẽ hình cắt trong hình chiếu trục đo**

## **Chương 9**

### **BẢN VẼ CHI TIẾT**

**5 tiết ( lý thuyết: 3, bài tập: 2 )**

**I. Nội dung của bản vẽ chi tiết**

**II. Hình biểu diễn của chi tiết**

1. Hình chiếu chính

2. Các hình chiếu khác

**III. Kích thước ghi trên bản vẽ chi tiết**

**IV. Đọc bản vẽ chi tiết**

**V. Vẽ bản vẽ chi tiết theo mẫu.**

## **Chương 10**

### **BẢN VẼ LẮP**

**5 tiết ( lý thuyết: 3, bài tập: 2 )**

**I. Khái niệm bản vẽ lắp**

**II. Nội dung của bản vẽ lắp**

1. Hình biểu diễn

2. Qui ước biểu diễn trên bản vẽ lắp

3. Kích thước ghi trên bản vẽ lắp

4. Yêu cầu kỹ thuật

5. Bảng kê và số vị trí

6. Kết cấu của đơn vị lắp

7. Khung tên

**III. Đọc bản vẽ lắp, vẽ tách chi tiết.**

**13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

Máy chiếu, bảng.

**14. Yêu cầu về giáo viên**

Kỹ sư, cao đẳng cơ khí.

**15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

1. Vẽ kỹ thuật TG Nguyễn Văn Quế NXBGD

2. Bài tập vẽ kỹ thuật 1, 2 TG Nguyễn Văn Quế NXBGD



## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: AN TOÀN VÀ MÔI TRƯỜNG CÔNG NGHIỆP

2. Mã số môn học:

3. Số tiết: 30

4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 3

5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5, tổng số 6 tuần

6. Mục đích của môn học:

Giáo dục tuyên truyền cho học sinh hiểu rõ mục đích, nhiệm vụ, tầm quan trọng của công tác an toàn lao động - vệ sinh lao động. Phải nghiêm chỉnh chấp hành khi làm việc.

Học sinh thấy rõ các yếu tố nguy hiểm, có hại thường xuất hiện trong quá trình lao động sản xuất của ngành mình đang theo học và biết được biện pháp cơ bản để ngăn ngừa, hạn chế các tác hại.

7. Điều kiện tiên quyết:

Môn học được bố trí song song với các môn học chuyên ngành, để tạo điều kiện minh họa thiết thực.

8. Nội dung tóm tắt:

Bài 1: Những vấn đề chung về bảo hộ lao động

Bài 2: Luật pháp bảo hộ lao động

Bài 3: Vệ sinh lao động

Bài 4: An toàn lao động trong sử dụng điện, sử dụng hoá chất

Bài 5: An toàn lao động trong sử dụng máy móc, thiết bị

Bài 6: Công tác phòng và chữa cháy trong nhà máy dệt may

9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
30	0	0	30

10. Phương pháp dạy và học:

Thuyết trình, diễn giải kết hợp hướng dẫn thí nghiệm và làm bài tập.

11. Đánh giá kết thúc môn học:

Thi viết. Cho điểm theo thang điểm được định trước.

12. Đề cương chi tiết môn học

STT	NỘI DUNG MÔN HỌC	Thời gian (tiết)		
		Tổng	LT	TH
1	<b>Bài 1: Những vấn đề chung về bảo hộ lao động (BHLĐ)</b>	4	4	
1.1	Các khái niệm cơ bản		2	
1.2	Mục đích, ý nghĩa và tính chất.		1	
1.3	Những nội dung chủ yếu		1	
2	<b>Bài 2: Luật pháp bảo hộ lao động</b>	3	3	
2.1	Hệ thống luật pháp bảo hộ lao động		0,5	
2.2	Những nội dung về ATVSLĐ trong bộ luật lao động		0,5	

STT	NỘI DUNG MÔN HỌC	Thời gian (tiết)		
		Tổng	LT	TH
2.3	Nghĩa vụ và quyền của người sử dụng lao động		1	
2.4	Nghĩa vụ và quyền của người lao động		0,5	
2.5	Các chế độ khác có liên quan tới công tác BHLĐ		0,5	
<b>3</b>	<b>Bài 3: Vệ sinh lao động</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	
3.1	Những vấn đề chung, các tác hại nghề nghiệp trong ngành		2	
3.2	Vi khí hậu trong sản xuất		1,5	
3.3	Tiếng ồn trong sản xuất		1,5	
3.4	Bụi trong sản xuất		1,5	
3.5	Chiếu sáng và yếu tố điện từ trường		0,5	
<b>4</b>	<b>Bài 4: An toàn lao động trong sử dụng điện, sử dụng hoá chất</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
4.1	An toàn lao động trong sử dụng điện		3	
4.1.1	Tác hại của điện đối với người			
4.1.2	Cách phân biệt một số đường dây điện trong thực tế			
4.1.3	Phân loại nơi đặt thiết bị điện theo mức độ nguy hiểm			
4.1.4	Những nguyên nhân gây tai nạn điện thường gặp			
4.1.5	Các biện pháp đề phòng tai nạn điện			
4.2	An toàn lao động trong sử dụng hoá chất		2	
4.2.1	Các khái niệm về hoá chất nguy hiểm			
4.2.2	Các yêu cầu đối với hoá chất nguy hiểm			
4.2.3	Bốn nguyên tắc, biện pháp cơ bản đối với hoá chất nguy hiểm			
<b>5</b>	<b>Bài 5: An toàn lao động trong sử dụng máy móc, thiết bị</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	
5.1	Khái niệm, các vùng nguy hiểm trong ngành		2	
5.2	Nguyên nhân gây tai nạn lao động khi sử dụng máy		1	
5.3	Các biện pháp, phương tiện kỹ thuật an toàn cơ bản		3	
5.4	Các vấn đề chung về an toàn cần phải lưu ý khi sử dụng		1	

STT	NỘI DUNG MÔN HỌC	Thời gian (tiết)		
		Tổng	LT	TH
	máy			
<b>6</b>	<b>Bài 6: Công tác phòng và chữa cháy trong nhà máy dệt may</b>	<b>4</b>	<b>4</b>	
6.1	Khái niệm về cháy nổ, điều kiện cần thiết cho quá trình cháy		1,5	
6.2	Các nguyên nhân gây cháy nổ thường gặp		0,5	
6.3	Nguyên lý, biện pháp phòng chống cháy nổ		0,5	
6.4	Các chất chữa cháy thông dụng		1	
6.5	Công tác phòng và chữa cháy trong nhà máy dệt may		0,5	
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>	<b>0</b>

### 13. Trang thiết bị dạy cho môn học

Máy chiếu, overhead, phấn, bảng, phòng thí nghiệm vật liệu dệt và một số thiết bị khác (nếu có).

### 14. Yêu cầu về giáo viên

Tốt nghiệp cao đẳng ngành CN dệt trở lên.

### 15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học

- \* Sách, giáo trình chính: Giáo trình an toàn lao động.
- \* Sách tham khảo: Tài liệu tập huấn về an toàn lao động.
- \* Tài liệu khác: Nội qui về an toàn lao động của các nhà máy dệt - sợi

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: NGUYÊN LÝ - CHI TIẾT MÁY
2. Mã số môn học:
3. Số tiết: 45
4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 2
5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5, tổng số 9 tuần
6. Mục đích của môn học:
  - Nắm vững về cấu trúc, động học, động lực học của cơ cấu và các bộ truyền động.
  - Tính toán và thiết kế được trạm dẫn động cơ khí, và các cơ cấu truyền động

### 7. Điều kiện tiên quyết:

Học sinh học song song cùng các môn học cơ ứng dụng.

### 8. Nội dung tóm tắt:

Nghiên cứu cấu trúc, nguyên lý làm việc và phương pháp tính toán thiết kế động học và động lực học của các cơ cấu truyền động và biến đổi chuyển động, các mối ghép và các chi tiết máy thường dùng trong cơ khí.

### 9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
40	0	5	45

### 10. Phương pháp dạy và học:

- Thuyết trình.
- Thảo luận.

### 11. Đánh giá kết thúc môn học:

- Thi giữa học kỳ: 25 % điểm đánh giá.
- Thi cuối học kỳ: 75 % điểm đánh giá.
- Hình thức thi tự luận
- Thang điểm: 10.

### 12. Nội dung chi tiết học phần:

#### PHẦN I: NGUYÊN LÝ MÁY

##### Chương 1: CẤU TRÚC CƠ CẤU

- I. Khái niệm và định nghĩa cơ cấu
- II. Bậc tự do cơ cấu.
- III. Xếp hạng cơ cấu phẳng
- IV. Bài tập

##### Chương 2: ĐỘNG HỌC CƠ CẤU

- I. Khảo sát bằng phương pháp họa đồ
  - I.1. Xác định vị trí cơ cấu
  - I.2. Xác định vận tốc cơ cấu
  - I.3. Xác định gia tốc cơ cấu
- II. Khảo sát bằng phương pháp giải tích
  - II.1 Xác định vị trí cơ cấu
  - II.2 Xác định vận tốc cơ cấu

II.3 Xác định gia tốc cơ cấu

III. Bài tập

### **Chương 3: CƠ CẤU PHẪNG TOÀN KHỚP THẤP**

I. Đại cương

I.1. Điều kiện phẳng

I.2. Các cơ cấu toàn khớp thấp thông dụng.

II. Cơ cấu bốn khâu bản lề

II.1 Tỷ số truyền của cơ cấu bốn khâu bản lề

II.2 Hệ số về nhanh

II.3 Điều kiện quay liên tục của khâu nối giá

II.4 Biến thể của cơ cấu bốn khâu bản lề

III. Bài tập

### **Chương 4: CÁC CƠ CẤU ĐẶC BIỆT**

I. Cơ cấu cam

II. Cơ cấu bánh cóc

III. Cơ cấu man

## **PHẦN 2: CHI TIẾT MÁY**

### **Chương 1: CƠ SỞ TÍNH TOÁN THIẾT KẾ CHI TIẾT MÁY**

I. Tải trọng và ứng suất

II. Những chỉ tiêu chủ yếu về khả năng làm việc của chi tiết máy

III. Độ bền mỏi của chi tiết máy

IV. Độ tin cậy

V. Chọn vật liệu chế tạo chi tiết máy

VI. Các khái niệm chung về tính thiết kế

### **Chương 2: CÁC MỐI GHÉP**

I. Mối ghép đinh tán.

II. Mối ghép ren

III. Mối ghép hàn

IV. Mối ghép then

### **Chương 3: TRUYỀN DẪN CƠ KHÍ.**

I. Chức năng, yêu cầu và phân loại truyền động cơ khí

II. Hộp giảm tốc

### **Chương 4: TRUYỀN ĐỘNG ĐAI**

I. Khái niệm

I.1 Nguyên lý làm việc

I.2 Phân loại

I.3 Các phương pháp điều chỉnh sức căng đai

I.4 Ưu nhược điểm

II. Các thông số hình học

III. Cơ học truyền động đai

IV. Tính toán truyền động đai

## **Chương 5: TRUYỀN ĐỘNG BÁNH RĂNG**

- I. Khái niệm chung
- II. Tải trọng tính
- III. Tải trọng và ứng suất - Các dạng hỏng và chỉ tiêu tính toán
- IV. Bộ truyền bánh răng trụ răng thẳng
- V. Bộ truyền bánh răng trụ răng nghiêng
- VI. Bộ truyền bánh răng nón
- VII. Vật liệu và ứng suất

## **Chương 6: TRUYỀN ĐỘNG TRỤC VÍT- BÁNH VÍT**

- I. Khái niệm chung
- II. Thông số động học, động lực học của bộ truyền trục vít-bánh vít
- III. Tính toán bộ truyền trục vít – bánh vít
- IV. Vật liệu và ứng suất cho phép

## **Chương 7: Truyền động xích**

- I. Khái niệm chung
- II. Các thông số hình học
- III. Các thông số động học, động lực học của bộ truyền xích
- IV. Các dạng hỏng và chỉ tiêu tính toán
- V. Tính toán bộ truyền xích

## **Kiểm tra**

## **Chương 8: TRỤC**

- I. Khái niệm chung
- II. Các dạng hỏng và vật liệu trục
- III. Tính sức bền trục
- IV. Tính độ cứng của trục

## **Chương 9: Ổ LĂN, Ổ TRƯỢT**

- I. Ổ lăn
  - I.1 Khái niệm chung
  - I.2 Lực và áp suất trong ổ lăn
  - I.3 Tính toán ổ lăn
- II. Ổ trượt
  - II.1 Khái niệm chung
  - II.2 Ma sát và bôi trơn ổ trượt
  - II.3 Vật liệu bôi trơn, vật liệu lót ổ
  - II.4 Tính toán ổ trượt

## **Chương 10: KHỚP NỐI**

- I. Khái niệm chung
- II. Nối trục
  - II.1 Nối trục chặt
  - II.2 Nối trục bù
  - II.3 Nối trục đàn hồi

### III. Ly hợp

III.1 Ly hợp ăn khớp

III.2 Ly hợp ma sát

III.3 Ly hợp tự động

#### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học:**

Máy chiếu, bảng.

#### **14. Yêu cầu về giáo viên:**

Kỹ sư cơ khí.

#### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

##### **- Sách, giáo trình chính.**

[1]. Đinh Gia Tường, Nguyễn Xuân Lạc, Trần Doãn Tiến, Giáo trình Nguyên lý máy

[2]. Nguyễn Ngọc Hải, Bài tập nguyên lý máy

[3]. Nguyễn Trọng Hiệp, Chi tiết máy, NXB giáo dục năm 1999

[4]. Nguyễn Hữu Lộc, Bài tập chi tiết máy NXB ĐHQG Tp HCM

##### **- Sách tham khảo.**

[1]. Nguyễn Tiến, Đặng Xuân Hoàng, Nguyễn Văn Hoàng, Giáo trình căn bản về mạng, NXB giáo dục 1999.

[2]. Trịnh Chất, Cơ sở thiết kế máy và chi tiết máy, NXB KHKT năm 2003

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: ĐẠI CƯƠNG CÔNG NGHỆ KÉO SỢI DỆT VẢI

2. Mã số môn học:

3. Số tiết: 30

4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 2

5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5; tổng số: 6 tuần

6. Mục đích của môn học:

Trang bị các kiến thức lý thuyết cơ bản về dây chuyền công nghệ kéo sợi dệt vải làm nền tảng cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn cần thiết về cả lý thuyết lẫn thực hành.

7. Điều kiện tiên quyết:

Học sau các môn chung và cơ sở.

8. Nội dung tóm tắt:

Mô tả dây chuyền công nghệ kéo sợi, mục đích, nhiệm vụ, sơ đồ công nghệ và quá trình công nghệ các máy trong dây chuyền.

Mô tả dây chuyền công nghệ dệt vải, mục đích, nhiệm vụ, sơ đồ công nghệ và quá trình công nghệ các máy trong dây chuyền.

9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
30	0	0	30

10. Phương pháp dạy và học:

Chủ yếu là thuyết trình, diễn giải.

11. Đánh giá kết thúc môn học:

Thi viết. Cho điểm theo thang điểm được định trước.

12. Đề cương chi tiết môn học

STT	Nội dung môn học	Thời gian (giờ)		
		Tổng	LT	TH
	<b>PHẦN 1 : KÉO SỢI</b>			
1	Bài 1: Một số khái niệm cơ bản về kéo sợi - Các hệ kéo sợi	2	2	
2	Bài 2:Liên hợp máy xé trộn	1	1	
3	Bài3: Chải xơ bông, xơ hóa học –Máy chải thô	2	2	
4	Bài 4 Máy ghép	2	2	
5	Bài 5 : Máy Thô	2	2	
6	Bài 6 : Máy cuộn cúi –Máy chải kỹ	3	3	
7	Bài 7 : Máy kéo sợi con	2	2	
8	Bài 8: Máy đánh ông	1	1	
	<b>PHẦN 2 : DỆT VẢI</b>			
1	Bài mở đầu	1	1	



2	Bài 1: Những kiến thức chung về sợi dệt	5	5	
3	Bài 2: Vải - Công nghệ sản xuất vải dệt thoi	7	7	
4	Bài 3: Khái niệm chung về kiểu dệt	2	2	
<b>Tổng cộng</b>		<b>30</b>	<b>30</b>	

### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

Máy chiếu, overhead, phấn, bảng và một số thiết bị khác (nếu có).

### **14. Yêu cầu về giáo viên**

Tốt nghiệp cao đẳng ngành CN dệt trở lên.

### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

- + Sách, giáo trình chính: Đại cương công nghệ dệt - sợi
- + Sách tham khảo: Các giáo trình và tài liệu về công nghệ dệt trong thư viện.
- + Tài liệu khác: Tài liệu các nhà máy dệt,...

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: VẬT LIỆU DỆT

2. Mã số môn học:

3. Số tiết: 45

4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 2

5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5; tổng số: 6 tuần

6. Mục đích của môn học:

Cung cấp cho học sinh những kiến thức cơ bản về cấu tạo, tính chất của các loại xơ sợi và chế phẩm dệt chủ yếu.

7. Điều kiện tiên quyết:

Môn học được bố trí sau các môn lý thuyết cơ sở, trước các môn chuyên môn.

8. Nội dung tóm tắt:

Các kiến thức cơ bản về phân loại vật liệu dệt, xơ thiên nhiên, xơ hoá học, các tính chất công nghệ và cơ học của sợi, chế phẩm dệt.

9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
45	5	0	45

10. Phương pháp dạy và học:

Thuyết trình, diễn giải kết hợp hướng dẫn thí nghiệm và làm bài tập.

11. Đánh giá kết thúc môn học:

Thi viết. Cho điểm theo thang điểm được định trước.

12. Đề cương chi tiết môn học

STT	Nội dung môn học	Thời gian (giờ)		
		Tổng	LT	TH
<b>1</b>	<b>Bài mở đầu</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	
1.1	Mục đích, yêu cầu môn học			
1.2	Khái niệm chung về vật liệu dệt			
1.3	Tình hình sử dụng vật liệu dệt			
<b>2</b>	<b>Chương 1: Phân loại vật liệu dệt</b>	<b>7</b>	<b>6</b>	<b>1</b>
2.1	Các khái niệm			
2.1.1	Khái niệm xơ dệt			
2.1.2	Khái niệm sợi dệt			
2.1.3	Khái niệm chế phẩm dệt			
2.2	Phân loại vật liệu dệt			
2.2.1	Phân loại xơ dệt			
2.2.2	Phân loại sợi dệt			
2.2.3	Phân loại chế phẩm dệt			
<b>3</b>	<b>Chương 2: Xơ thiên nhiên</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>2</b>

STT	Nội dung môn học	Thời gian (giờ)		
		Tổng	LT	TH
3.1	Xơ gốc thực vật			
3.1.1	Thành phần cấu tạo			
3.1.2	Tính chất hoá học chủ yếu			
3.2	Xơ gốc động vật			
3.2.1	Thành phần cấu tạo			
3.2.2	Tính chất lý hoá chủ yếu			
3.3	Xơ gốc khoáng vật			
<b>4</b>	<b>Chương 3: Xơ hoá học</b>	<b>6</b>	<b>5</b>	
4.1	Các thời kỳ phát triển			
4.2	Nguyên nhân phát triển			
4.3	Tính chất, sử dụng xơ sợi hóa học			
4.3.1	Xơ sợi nhân tạo			
4.3.2	Xơ sợi tổng hợp			
	Kiểm tra hết chương 1, 2, 3		1	
<b>5</b>	<b>Chương 4: Các tính chất công nghệ và cơ học của sợi</b>	<b>16</b>	<b>14</b>	<b>2</b>
5.1	Độ dài xơ			
5.1.1	Khái niệm			
5.1.2	Các đặc trưng về độ dài xơ			
5.1.3	Ý nghĩa			
5.2	Độ mảnh của xơ, sợi			
5.2.1	Khái niệm			
5.2.2	Các đặc trưng về độ mảnh			
5.2.3	Đường kính quy ước và đường kính tính toán			
5.2.4	Ý nghĩa			
5.3	Độ không đều của xơ			
5.4	Độ chín của xơ			
5.4.1	Khái niệm			
5.4.2	Hệ số độ chín			
5.5	Độ ẩm			
5.5.1	Khái niệm			
5.5.2	Xác định độ ẩm thực tế của VLD			
5.5.3	Khối lượng quy định và độ ẩm quy định			

STT	Nội dung môn học	Thời gian (giờ)		
		Tổng	LT	TH
5.6	Độ chứa tạp			
5.6.1	Khái niệm			
5.6.2	Các dạng tạp chất trong xơ – sợi			
5.7	Độ bền và độ dẫn của sợi			
5.7.1	Độ bền tuyệt đối và độ bền tương đối			
5.7.2	Độ dẫn tuyệt đối và độ dẫn tương đối			
5.8	Độ săn và độ co của sợi			
5.8.1	Khái niệm			
5.8.2	Các đặc trưng xoắn của sợi			
5.8.3	Ý nghĩa của độ săn			
5.8.4	Độ co			
5.8.5	Ý nghĩa của độ co			
	<i>Kiểm tra</i>			
<b>6</b>	<b>Chương 5: Chế phẩm dệt</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	
6.1	Đặc trưng kích thước và khối lượng vải			
6.1.1	Đặc trưng kích thước			
6.1.2	Đặc trưng khối lượng			
6.2	Tính chất vật lý của chế phẩm dệt			
6.2.1	Tính chất ngấm ẩm			
6.2.2	Tính chất thấm thấu			
6.2.3	Tính chất nhiệt			
6.3	Độ co của chế phẩm dệt			
6.3.1	Các dạng độ co			
6.3.2	Nguyên nhân làm co vải			
6.4	Hao mòn của chế phẩm dệt			
6.4.1	Các dạng hao mòn			
6.4.2	Nguyên nhân làm hao mòn			
<b>Tổng cộng</b>		<b>45</b>	<b>40</b>	<b>5</b>

### 13. Trang thiết bị dạy cho môn học

Máy chiếu, overhead, phấn, bảng, phòng thí nghiệm vật liệu dệt và một số thiết bị khác (nếu có).

### 14. Yêu cầu về giáo viên

Tốt nghiệp cao đẳng ngành CN dệt trở lên.

## **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

- Sách giáo trình chính: Vật liệu dệt (thư viện)
- Sách tham khảo: Các giáo trình và tài liệu có liên quan đến VLD (sách VLD của BK Hà Nội)

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: THÍ NGHIỆM VẬT LIỆU DỆT

2. Mã số môn học:

3. Số tiết: 15

4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 2

5. Thời gian: Số tiết/tuần: 5 ; tổng số : 3 tuần

6. Mục đích của môn học:

Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công tác thí nghiệm vật liệu dệt, rèn luyện tính cần cù, cẩn thận, chính xác và trung thực trong thao tác thí nghiệm, khi sử dụng máy hay dụng cụ thí nghiệm hoặc trong tính toán, xử lý các số liệu.

7. Điều kiện tiên quyết:

Bố trí sau môn Vật liệu dệt, trước các môn chuyên môn.

8. Nội dung tóm tắt:

Môn học này giúp cho sinh viên làm thành thạo các phương pháp thao tác thí nghiệm về các tính chất quan trọng của vật liệu dệt, nắm vững nguyên lý làm việc, tính năng tác dụng của các thiết bị thí nghiệm, biết cách chọn mẫu, kiểm tra, đánh giá kết quả thí nghiệm.

9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
2	13	0	15

10. Phương pháp dạy và học:

Diễn trình, làm mẫu, thực hành.

11. Đánh giá kết thúc môn học:

- Dự lớp: Tham gia tối thiểu  $\frac{3}{4}$  tổng số tiết.
- Thi cuối học kỳ: Trắc nghiệm hoặc viết.

12. Đề cương chi tiết môn học

**Chương 1: CHỌN MẪU VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THÍ NGHIỆM** **2 tiết**

- Phương pháp chọn mẫu.
- Đánh giá kết quả thí nghiệm.

**Chương 2: THÍ NGHIỆM CHUNG** **3 tiết**

- Xác định nhiệt độ và ẩm độ trong phòng thí nghiệm.
- Xác định độ ẩm của VLD
- Xác định cấu trúc xơ, sợi, vải.

**Chương 3 : THÍ NGHIỆM XƠ VÀ SỢI** **6 tiết**

- Xác định độ mảnh.
- Xác định độ không đều của sợi.
- Xác định độ săn của sợi.
- Xác định độ sạch của sợi
- Xác định độ bền của sợi

**Chương 4: THÍ NGHIỆM VẢI** **4 tiết**

- Xác định kích thước và khối lượng vải.

- II. Xác định độ co.
- III. Xác định mật độ vải.
- IV. Xác định độ bền mài mòn.

**13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

Máy chiếu, overhead, phấn, bảng, phòng thí nghiệm vật liệu dệt và một số thiết bị khác (nếu có).

**14. Yêu cầu về giáo viên**

Tốt nghiệp cao đẳng ngành Công nghệ sợi trở lên.

**15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

- Sách, giáo trình chính: Thí nghiệm Vật liệu dệt (thư viện).
- Sách tham khảo: Các giáo trình và tài liệu về Vật liệu dệt (thư viện).

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

**1. Tên môn học:** CÔNG NGHỆ VÀ THIẾT BỊ SỢI

**2. Mã số môn học:**

**3. Số tiết:** 345

**4. Thời điểm thực hiện:** học kỳ thứ 3 và 4

**5. Thời gian:** Số tiết/tuần: 10 ; tổng số : 6 tuần

**6. Mục đích của môn học:**

Trang bị những lý luận cơ bản các quá trình công nghệ trong từng công đoạn của quá trình kéo sợi.

Phần lý luận của môn học chủ yếu đi sâu vào các kết luận công nghệ và biết vận dụng những lý luận công nghệ đó vào trong thực tế sản xuất.

Đào tạo kỹ thuật viên thực hành cho các xí nghiệp ngành sợi biết kết hợp giữa lý luận và vận dụng thực hành. Có khả năng tính toán dây chuyền công nghệ theo yêu cầu sản xuất với máy móc thiết bị hiện có.

**7. Điều kiện tiên quyết:**

Được bố trí sau các môn lý thuyết cơ sở

**8. Nội dung tóm tắt:**

Gồm 9 chương, bao gồm những nội dung cơ bản như sau:

- Những lý luận cơ bản các quá trình công nghệ trong từng công đoạn của dây chuyền sản xuất sợi (bông, chải, ghép, thô, sợi con, ống, đậu, xe).
- Cấu tạo của các máy trong dây chuyền, nguyên lý làm việc của các máy và các bộ phận chủ yếu của máy.
- Các dạng hư hỏng của sản phẩm – Biết nguyên nhân và biện pháp khắc phục.
- Tính toán kỹ thuật dựa trên sơ đồ động của các máy để xác định một số thông số kỹ thuật công nghệ của máy: tốc độ, độ kéo dài, các bánh răng thay đổi...

**9. Kế hoạch lên lớp:**

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
300	0	30	270

**10. Phương pháp dạy và học:**

Thuyết trình, diễn giải.

**11. Đánh giá kết thúc môn học:**

- Kiểm tra viết.
- Số lần đánh giá : 5 lần kiểm tra 1 tiết và 1 lần thi hết môn.
- Cách cho điểm : Dự lớp 10%; Bài thu hoạch 10%; Kiểm tra 10%; Thi hết môn 50%

**12. Đề cương chi tiết môn học**

**CHƯƠNG 1: KIẾN THỨC CHUNG**

**10 tiết**

**I. Các tính chất của sợi, sợi**

**II. Phân loại và phân cấp xơ bông**

**III. Pha bông**

1. Mục đích - Ý nghĩa
2. Yêu cầu chọn hỗn hợp pha



## **CHƯƠNG 2: CÔNG ĐOẠN BÔNG (LIÊN HỢP CÁC MÁY XÉ – TRỘN VÀ LÀM SẠCH XƠ BÔNG)**

50 tiết

### **I. Nghiệm thu và bảo quản nguyên liệu ở nhà máy**

### **II. Các máy trong liên hợp xé đập**

1. Máy xé trộn
2. Máy xé kiện tự động
3. Máy xé nghiêng
4. Máy trộn bông tự động
5. Máy xé ngang
6. Máy đập bông
7. Vận chuyển bông và phân phối bông trong liên hợp xé đập
  - a. Máy tụ bông – lồng bụi
  - b. Máy chia bông

### **III. Tính toán kỹ thuật máy bông**

1. Tính tốc độ các bộ phận (dựa vào sơ đồ động)
2. Tính kéo dài
3. Tính độ đập bông
4. Tính năng suất máy đập

## **CHƯƠNG 3: CÔNG ĐOẠN CHẢI THÔ**

50 tiết

### **I. Mục đích và nhiệm vụ của quá trình phân chải xơ**

1. Mục đích
2. Nhiệm vụ

### **II. Các loại mặt kim dùng trên máy chải**

1. Kim răng cưa
2. Kim đàn tính (kim để vải)
3. Kim nửa cứng

### **III. Máy chải thô**

1. Nhiệm vụ
2. Sơ đồ công nghệ và quá trình công nghệ
3. Đưa bông ở máy chải

### **IV. Khu vực phân chải sơ bộ**

1. Hình dạng bàn đưa bông và các thông số cạnh bàn đưa bông
2. Trục gai
3. Dao bụi và ghi dưới trục gai
4. Sự phân bố dòng khí dưới trục gai

### **V. Chuyển giao xơ từ trục gai sang thùng lớn**

### **VI. Khu vực phân chải chính giữa thùng lớn và mui**

1. Thùng lớn
2. Sự phân chải giữa thùng lớn và mui
3. Mui
4. Các lực tác dụng lên xơ trong quá trình phân chải

## **VII. Bản thép trên máy chải**

1. Bản thép sau
2. Bản thép trước trên, dưới

## **VIII. Chuyển giao xơ từ thùng lớn sang thùng con**

1. Thùng con
3. Hệ số chuyển xơ từ thùng lớn sang thùng con

## **IX. Bóc xơ ra khỏi thùng con**

1. Cơ cấu bóc xơ bằng dao chém
2. Cơ cấu bóc xơ bằng trục
3. Các cơ cấu bóc xơ khác

## **X. Khu vực hình thành cúi và xếp cúi vào thùng**

1. Bộ phận hình thành cúi
2. Bộ phận xếp cúi vào thùng

## **XI. Chế độ làm việc của máy chải**

1. Tốc độ các bộ phận chính của máy
2. Cụ ly giữa các bộ phận làm việc của máy
3. Quấn kim, mài kim, chải kim máy chải
4. Tác dụng làm đều của máy chải

## **XII. Tính toán kỹ thuật**

1. Tính tốc độ một số bộ phận chủ yếu (dựa vào sơ đồ động)
2. Tính độ kéo dài.
3. Tính mức độ phân chải
4. Tính năng suất máy

## **CHƯƠNG 4: CÔNG ĐOẠN GHÉP**

**30 tiết**

### **I. Quá trình ghép**

1. Mục đích, bản chất
2. Sự thay đổi độ không đều sản phẩm do ghép

### **II. Quá trình kéo dài**

1. Mục đích, bản chất
2. Độ kéo dài
3. Trường lực ma sát
4. Sự chuyển động của xơ trong quá trình kéo dài
5. Sự duỗi thẳng xơ trong quá trình kéo dài
6. Nguyên nhân gây độ không đều trong quá trình kéo dài
7. Sự thay đổi độ không đều của sản phẩm do kéo dài

### **III. Máy ghép**

1. Nhiệm vụ
2. Sơ đồ công nghệ và quá trình công nghệ
3. Các bộ phận chủ yếu của máy
  - Bộ phận kéo dài
  - Các loại bộ phận kéo dài

#### **IV. Tính toán kỹ thuật**

1. Tính tốc độ các bộ phận máy
2. Tính độ kéo dài
3. Tính năng suất

### **CHƯƠNG 5: CÔNG ĐOẠN CHẢI KỈ**

**30 tiết**

#### **I. Mục đích và bản chất của quá trình chải kỉ**

1. Mục đích
2. Bản chất
3. Đặc điểm của sợi chải kỉ

#### **II. Chuẩn bị cuộn cúi để chải kỉ**

1. Những tồn tại của máy chải thô
2. Mục đích của việc chuẩn bị cuộn cúi cho chải kỉ
3. Các phương pháp chuẩn bị cuộn cúi
4. Máy cuộn cúi
5. Máy ghép cuộn cúi

#### **III. Máy chải kỉ**

1. Nhiệm vụ
2. Quá trình công nghệ
3. Các bộ phận chủ yếu của máy chải kỉ

#### **IV. Tính toán kỹ thuật máy chải kỉ**

1. Tính tốc độ
2. Tính năng suất máy

### **CHƯƠNG 6: CÔNG ĐOẠN KÉO SỢI THÔ**

**55 tiết**

#### **I. Nhiệm vụ, sơ đồ công nghệ và quá trình công nghệ**

#### **II. Bộ phận dẫn cúi và bộ phận đi ngang**

#### **III. Bộ phận kéo dài**

#### **IV. Xe sợi thô**

1. Mục đích và bản chất quá trình xe
2. Đặc trưng quá trình xe
3. Cơ cấu xe sợi thô

#### **V. Quán ống – cơ cấu quán ống sợi thô**

1. Kết cấu ống sợi thô
2. Điều kiện quán ống sợi thô
3. Cơ cấu quán ống sợi thô
4. Cơ cấu thành hình ống sợi
5. Truyền động của máy sợi thô
6. Xích truyền động
7. Hình dạng Pulycon

#### **VI. Đứt sợi trên máy sợi thô, nguyên nhân và biện pháp khắc phục**

#### **VII. Phế tật của sợi thô và của ống sợi thô – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục**

## **VIII. Tính toán kỹ thuật máy thô**

1. Tính tốc độ
2. Tính độ kéo dài
3. Tính độ săn
4. Tính năng suất máy

## **CHƯƠNG 7: CÔNG ĐOẠN MÁY CON**

**60 tiết**

### **I. Nhiệm vụ sơ đồ công nghệ và quá trình công nghệ**

### **II. Giá để sợi thô và bộ phận đi ngang**

### **III. Bộ phận kéo dài**

- 1 Suốt kéo dài
2. Bộ phận ép suốt
3. Độ nghiêng bộ phận kéo dài
4. Các loại bộ phận kéo dài trên máy sợi con

### **IV. Xe sợi**

1. Mục đích xe sợi.
2. Sự hình thành sợi con trên máy kéo sợi con
3. Độ săn của sợi con
4. Các cơ cấu thực hiện việc xe săn và quấn ống sợi con
  - a. Cọc – Truyền động đến cọc
  - b. Khuỷu
  - c. Nồi
  - d. Vòng dẫn sợi, bản cách sợi, vòng chắn balong sợi

### **V. Quấn ống sợi con**

1. Mục đích quấn ống
2. Kết cấu ống sợi con
3. Phương trình cuốn ống cơ bản
4. Cơ cấu cuốn ống sợi con.
5. Lực căng của sợi khi quấn ống
  - a. Các lực tác dụng lên khuỷu và lực căng của sợi tại khuỷu
  - b. Hình dạng ba lông sợi và lực căng của ba lông sợi
  - c. Những nhận xét về sự thay đổi lực căng sợi và phương pháp điều chỉnh
6. Độ đứt sợi trên máy kéo sợi con
  - a. Ý nghĩa
  - b. Một số nhân tố ảnh hưởng đến độ đứt sợi
  - c. Biện pháp giảm độ đứt sợi
7. Phế tật của sợi con – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục

### **VI. Tính toán kỹ thuật**

1. Tính tốc độ các bộ phận
2. Tính kéo dài
3. Tính độ săn
4. Tính năng suất máy

## **CHƯƠNG 8: CÔNG ĐOẠN ĐÁNH ỐNG**

5 tiết

### **I. Nhiệm vụ**

### **II. Quá trình công nghệ**

### **III. Các bộ phận chính**

### **IV. Các dạng phế tật của sợi và búp sợi – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục**

### **V. Tính toán kỹ thuật**

1. Tính tốc độ
2. Tính năng suất

## **CHƯƠNG 9: CÔNG ĐOẠN ĐẬU, XE**

5 tiết

### **I. Máy đậu sợi**

1. Nhiệm vụ
2. Quá trình công nghệ
3. Các bộ phận chính
4. Các dạng phế tật của sợi chập và ống sợi chập – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục

### **II. Máy xe sợi**

1. Nhiệm vụ
2. Quá trình công nghệ
3. Các bộ phận chính
4. Các loại máy xe
5. Các dạng phế tật sợi xe và phế tật ống sợi xe – Nguyên nhân và biện pháp khắc phục
6. Tính toán kỹ thuật
  - Tính tốc độ
  - Tính năng suất máy

### **13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

- Máy chiếu, overhead, phấn, bảng và một số thiết bị khác (nếu có)
- Bản vẽ, mô hình, xưởng thực tập sợi

### **14. Yêu cầu về giáo viên**

Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Công nghệ sợi.

### **15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

#### **- Tài liệu, giáo trình chính:**

[1]. Đại cương công nghệ sợi dệt tập 1, Công nghệ và thiết bị kéo sợi, bài tập công nghệ kéo sợi, tập bản vẽ thiết bị kéo sợi (thư viện trường).

#### **- Tài liệu tham khảo:**

[1]. Sách tra cứu kỹ thuật sợi, báo cáo thực tập và đồ án tốt nghiệp của các khóa trước.

## CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT MÔN HỌC

1. Tên môn học: THỰC TẬP TAY NGHỀ CƠ BẢN

2. Mã số môn học:

3. Số tiết: 480 giờ

4. Thời điểm thực hiện: học kỳ thứ 2

5. Thời gian: Số giờ/tuần: 48; tổng số: 10 tuần

6. Mục đích của môn học:

Rèn luyện cho học sinh lao động sản xuất trong môi trường lao động công nghiệp, giúp học sinh làm quen với nhà xưởng, các loại thiết bị, các loại nguyên vật liệu, bán thành phẩm và làm thành thạo các thao tác công nghệ dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

7. Điều kiện tiên quyết:

Môn học được bố trí sau khi học sinh học xong các môn học chung và các môn kỹ thuật cơ sở.

8. Nội dung tóm tắt:

Bài 1: Các khái niệm cơ bản

Bài 2: Các thao tác cơ bản

Bài 3: Vệ sinh công nghiệp

9. Kế hoạch lên lớp:

Lý thuyết	Thực hành	Bài tập	Tổng số
15	465	0	480

10. Phương pháp dạy và học:

Diễn trình, làm mẫu, thực hành.

11. Đánh giá kết thúc môn học:

- Dự lớp : trên  $\frac{3}{4}$  số giờ học

- Thi hết môn : thực hành

12. Đề cương chi tiết môn học

STT	Nội dung môn học	Thời gian (giờ)		
		Tổng	LT	TH
<b>I.</b>	<b>Bài 1: Các khái niệm cơ bản</b>	<b>5</b>	<b>5</b>	
1	Giới thiệu môn học			
1.1	Vị trí – Mục đích – Yêu cầu			
1.2	Nội quy an toàn lao động			
2	Giới thiệu sơ lược về dây chuyền công nghệ			
<b>II</b>	<b>Bài 2: Các thao tác cơ bản</b>	<b>430</b>	<b>10</b>	<b>420</b>
1	Gian máy bông			
2	Gian máy chải			
3	Gian máy ghép và kéo dài			
4	Gian chải kỹ			

5.	Gian máy thô			
6.	Gian máy con			
7.	Gian máy ống			
<b>III</b>	<b>Bài 3: Vệ sinh công nghiệp</b>	<b>5</b>		<b>5</b>
<b>Thi hết môn</b>		<b>40</b>		<b>40</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>480</b>	<b>15</b>	<b>495</b>

**13. Trang thiết bị dạy cho môn học**

Xưởng thực tập sợi.

**14. Yêu cầu về giáo viên**

Tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Công nghệ sợi.

**15. Tài liệu tham khảo dùng cho môn học**

Tài liệu biên soạn của giáo viên.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2009*

**HIỆU TRƯỞNG**

[Back](#)